

SÁNG-LẬP

M. NGUYỄN-DUC-NHÂN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:

M. NGUYỄN-DUC-NHÂN

Tổng-Lý

Phụ nữ Tân văn.

42, Rue Catinat.

SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

CHỦ-NHIỆM

M. NGUYỄN-DUC-NHÂN

GIÁ BAO

Một năm..... 6\$00

Sáu tháng..... 3.00

Ba tháng..... 1.50

Lệ mua báo xin trả

tiền trước.

PHỤ NỮ TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinat. — SAIGON.

NỮ-GIỚI CẦN PHẢI KHAI-HÓA

Ông Nguyễn-văn-Vĩnh nói: « Từ khi Âu-châu chiến tranh chi hậu, các nước Âu Mỹ đang cố sức tìm cho đàn-bà con gái trở nên một cái địa-vị khác, rồi nở ra như cái địa-vị đàn-bà con gái nước ta ngày nay; mà đàn-bà con gái nước ta đương ở vào cái địa-vị ấy, thì lại muốn đổi ra cái địa-vị như đàn-bà con gái Âu Mỹ bây giờ. » Đó là nói về cái địa-vị đàn-bà con gái trong xã-hội. Con công việc đàn-bà con gái thì ông nói: « Phải tùy gia phong kiem. »

Theo như ý tôi, cái địa-vị đàn-bà con gái nước ta, không nên đổi theo cái địa-vị đàn-bà con gái Âu Mỹ thì thật là phải. Song về công việc ích chung trong xã-hội, thì đàn-bà con gái cũng cần phải đảm-nhiệm một phần. Vậy vấn đề khai-hóa nữ-giới cũng cần phải bàn đến.

Gần đây, một nhà văn-học Trung-Hoa có câu:

« Lợi-dụng sức diện phôi kiem cá âm-dương; khai-hóa quốc-dân phải gồm cả trai gái. »

Ta đọc mấy câu đó thì biết: phạm muốn cho một nhân quần tiến hóa để đối-phó với cái phong khí của ngày nay, thì về nữ-giới cũng cần phải khai-hóa lắm.

Nhưng theo cái trình-độ nước ta là một nước dân-tri còn đương phân vân này, thì nữ-giới có cần phải khai-hóa không? Câu hỏi ấy chắc sẽ có hai phải, mỗi phải trả lời một khác:

Phải tru-thời thì bảo rằng: « Bồn-phận đàn-bà con gái chỉ nên tu-luyện nên người hiền-nhũ, đức-phụ, giữ gìn lấy cách ăn ở cho đúng đắn, cử-dộng cho nghiêm-trang; công việc của đàn-bà con gái chỉ cần ở trong cái phạm-vi gia-đình; trước giúp đỡ công việc cha mẹ, sau gánh vác gia-sinh nhà chồng, ấy thế là đủ. Nước ta hiện nay, phong-hóa ngày một suy đồi, về nữ-giới lại càng nhiều tệ, chẳng đời khai hóa cho các bà, các cô, mà các bà các cô cũng đã tự khai-hóa lấy! Khai-hóa toàn-thị những cái sai lầm, người có tâm-huyết mong bỏ cứu còn không kịp, lại còn muốn khai-hóa nữa chi? »

Còn phải thú-thời thì nói: « Con gái ngày nay cũng cần phải mong có được cái giá-trị, cái quyền lợi như đàn-ông, vậy cần phải cho học, do sớ-dăng đến trung-dãng, cao-dãng, để sau này không những là có thể tự lập, lại còn làm được về vang cho nhà, ấy thế là hay nhất. Con như kết-xã, lập-đoàn, chủ-ngĩa này, công việc khác, cần thiết

những điều ích chung cho xã-hội thì là công việc của đàn ông con gái không cần phải dự đến. »

Tôi đây không phải là không xét đến thể-đạo, không phải là không lo đến phong-hóa, cũng không phải là thiên-trọng nữ-giới (Féminisme) mà muốn cho nữ-lưu tiến lên một cái địa-vị ra cao; song xét kỹ thời thế, bình-thị mà lập-luận, thì ý kiến của hai phải đã nói trên kia, có thể quá-quý, mà cho là: Chưa xác-đáng, chưa hợp-thời được vậy.

Phải thứ nhất muốn ngăn giữ đàn-bà con gái ở trong cái phạm-vi gia-đình, không cho theo theo hủ-đạo xã-hội mà khai hóa, thì phải nghĩ nên gì là phải « nề-cổ »

Phải thứ hai muốn cho con gái ngày nay cũng được mở-meng trí thức, cũng có giá-trị như con trai, nhưng mục-dịch lại chỉ cốt để vẽ-vang cho một thân, một nhà, không dự chi đến việc ích chung trong xã-hội, thì phải nghĩ đàng gọi là phải « xu thời. »

Nề-cổ không xong, xu-thời không được, vậy thì ai là người cần phải tìm cho đến lẽ.

Nếu như nước ta hiện nay ai chẳng biết là suy to, vấn đề nam-nữ ngày nay ai chẳng tưởng mấy nhiều sự trái tại chướng mắt! Càng ngày càng suy, lại càng thấy lung-tung như những lớp đời-bà: ngao-sao cho cùng mà giữ sao cho nổi. Muốn ngăn-ngừa mà không cho đàn-bà con gái ra làm việc với đời, tức là một cách dập dề cho vững để phòng giữ nước mạnh và sóng to lớn. Song để dập càng cao thì nước lên càng mau, sóng vỗ lại càng mạnh, ngăn giữ đã không sao nổi, mà tới lúc tức vỡ thì tu-tung, dân-dua, cái hại lại càng thêm to! Chỉ bằng ta nên lựa theo chiều nước, thuận đường mà khai-đạo lần đi, thì cái hại, cái lo mới có thể mỗi ngày một bớt. Cách khai đạo ấy, nói cho rõ ra, tức là phải theo cái trào lưu tiến-hóa ngày nay mà làm đường dẫn dắt cho nữ-lưu đến cái văn-minh khai hóa đó.

Muốn lựa đường dẫn dắt, thì việc khai-hóa cho nữ-giới chính là việc rất quan-hệ, rất cần kíp, mà việc cần kíp ấy không phải là chỉ chuyên về một phần mà mở-meng trí-thức cho đàn-bà con gái, để cùng với đàn-ông bình-dãng mà thôi đâu, cần nhất là phải có đạo-đức, nguyên-nhũ cho đàn-bà con gái ngày nay cùng chia vui lây mà làm việc ích chung.

Bởi lẽ đó,

mang kiến-thức, đầu hết bằng nó. Tâng kia, học-vấn tu-tướng cũng như đàn-ông, quyền lợi giá-trị cũng như đàn-ông, mà nghĩa vụ đối với xã-hội không biết lấy làm quan-tâm, công việc ich chung cho nhân-quần không biết vui lòng đảm nhiệm, thì kiến văn cả đời, càng đủ để làm những sự sai lầm, học thức càng rộng càng tỏ lợi-dụng để che những cái lầm lỗi. Tôi thật không thể hiểu đồng-tinh chúng những phải xu-thời mà mong cho nữ-giới nước nhà khai-hóa như thế.

Khai hóa cho nữ-giới, trước hết phải làm thế nào cho các bạn nữ-lưu ai nấy đều biết lấy danh dự làm quý, lấy nghĩa-vụ làm trọng. Nghĩa-vụ người đàn bà con gái cũng có một phần quan-hệ với nhân loại, với quốc-gia; vậy họ rộng rãi cao, chưa đủ gọi là danh dự, sao cho góp được chút công giúp vào xã-hội, thì mới là người biết nghĩa vụ mà cái danh-dự thật bởi đó mà nên. Vậy thì ta cần phải làm thế nào cho nữ-giới ai ai cũng đều hiểu rõ « danh-dự » với « nghĩa-vụ » là như thế, thì cái kiến-thức, cái phẩm-hành của nữ-lưu cũng bởi đó mà tăng lên, mà trọn vẹn được cả.

Li lâu nay, trong Nam cho chí ngoài Bắc, cái trình-độ nữ-giới đã thấy tiến lên lần lần. Nữ-công học-hội lập lên cũng thấy có nhiều nơi biểu-tình xướng-lập, nữ-giới thư-xã lập ra cũng thấy có nhu cầu và tổ long hoan-nghinh, coi đó biết nữ-giới nước ta ngày nay đã có nhiều người lưu-tâm dự phần công ích; thừa cái trào lưu ấy mà khai-hóa cho tiến lên hơn nữa, tưởng cũng không khó chi. Song chính những công việc hay đó, xướng khởi đã lâu mà cái kết quả hay, đều chưa trông thấy, do tại cái nhiệt-thành của nữ-giới chóng tàn, cái năng-lực của nữ-lưu không có, cái bổn-tâm của nữ-lưu phần nhiều không vụ-thực mà chỉ danh, lễ độ hoặc cũng có, nhưng nói cho chung là bị chinh bởi những bậc tri-thức trong nước đã biến họ thành và giúp đỡ cho một phần; những kẻ không hiểu thời-thế, lại hay chỉ-nghe mà chưa làm ngán trọng. Thế thay!... Chính thì thật đã có tiếp chuyển một vài nhà lão-thành, đều thấy các cụ chê rằng: « Con gái ngày nay ra khỏi vòng khuê-các mà làm việc với đời, giao-thiệp nhiều, tất sẽ sanh nhiều cái dở »! Lại tiếp mấy nhà khuê-các, đều thấy nói: « Chị em ngày nay cứ đua hội họ kia, như thế là dở. Chúng tôi đây tha rằng ngồi yên, chẳng muốn theo đời để cho miệng đời chỉ nghĩ »! Những câu nói thế, thiết-tưởng đều là phản-động không đúng cả. Phải những kẻ đã hư thì dầu chỉ cần công cao tưởng đến đức, cái lễ kỷ cách vớ vẩn tưởng cũng vẫn thường có; cứ gì là làm việc đời mới sanh ra là dở? Và chính những cô khuê-các cũng không phải suốt đời đóng cửa trong vòng khuê-các được cả, ở nhà mà chỉ nài đàn bà, mai dọ chuyện, lúc rảnh lại rap hát, rap tướng, như vậy thì sao bằng với cùng chị em mà nhân loại ích công việc xã-hội một phần, có còn hơn không? Và lại nếu có một bà nào, có nài, ở hội này nổi tiếng là người nhiệt thành, ở hội kia nổi danh là tay khôn khéo, thì tự nhiên là bà ấy, ở xã phải tự giữ lấy tư-cách, quyết không có lẽ bỏ đi cái bổn phận của mình đi, mà làm những điều bất-chính; ấy là công việc của một người phụ-nữ.

Dịp nghỉ hè, chị em trong ty giáo-huấn định làm gì?

Có nhiều chị em làm giáo-viên, dịp nghỉ hè này, lưỡng bối rồi, không biết phải dùng thời giờ mà làm gì cho có ích lợi.

Các bạn đồng-nghiệp bên Pháp ngoài sự dạy dỗ đàn-em trong nhà trường, còn mở ra báo-chương, lập ra hội đoàn, bày ra các cuộc làm phúc, như nuôi trẻ mồ côi, cổ-động cho các phép vệ-sinh đẳng phổ-cấp. Các cô giáo bên xứ người, thường khi lại còn nữa làm thường, chứ không phải là vào bậc thường-lưu, mà họ ham thì thiếu những việc về xã-hội. Làm công-giáo để sanh nhai, thật vì họ nghèo, song cũng vì cái lòng yêu-nghề giáo-dục. Yêu cái nghề rồi thấy nó nhẹ nhàn mà cao-quí. Mỏ tri cho bọn trẻ thơ, há chẳng là đạo tạo cái tương lai của nước đó sao? Họ nghĩ như vậy, hiểu như vậy, cho nên họ tự-trọng, chẳng những dạy bọn thiếu-nữ trong trường mà thôi, họ còn giúp việc cho xã-hội, là làm những việc công ích, mà tôi đã kể ở trên.

Chị em ta ở trong ty giáo-huấn thiết là có một cái tình cảm khác, ở đây tu-luận không trong cái nghề giáo-dục, mà trong bóng cây từ ời quá khứ, thiết là không phải cách có thể xui cho chị em phân-chấn làm hết chức-vụ.

Nói đến những sự lập ra báo-chương để dạy dỗ đàn-em; bày ra hội đoàn để bôn vực quyền-lợi, lập các cuộc công ích, từ trước chưa có kể làm gương cho mình, thì bây giờ mình phải gặp nhiều nỗi khó-khăn chưa từng thấy, mà cái tu-luận, cái hoàn cảnh chưa thuận cho mình làm nữa.

Phải có một cuộc vận-động trong dư-luận trước, khiến cho nhiều cái em chủ-y đến, cái thiện họ cũng lưu tâm, thì sau mới có người làm thiện-tâm công được. Tôi nghĩ đã kỹ, từ các chị em là một cái đoàn thể có học thức trong nữ-giới, thì còn ai nhận việc này bây giờ?

Nay là dịp bãi trường, chị em đã làm xong, ở không cùng buồn, sao chị em còn dự-dự chi mà không sẵn bước trên con đường tiến-bộ? Việc gì gặp ý kiến với chị em trong nước để gây một cái phong-trào mới, thì là việc các chị em làm được, quan sát thời-thế, để làm gương nghĩ về những vấn đề, làm sao cho nữ-giới tròn cái bổn-phận đối với quê hương, làm sao giúp cho xã-hội tiến-bộ, coi nữ-giới các nước làm những việc hay, mình có thể làm theo, nữ-giới mình còn thiếu những cái tư cách gì, và phải tìm coi bổ cứu thế nào là đúng, và những sự lợi ích quan hệ cho cả đoàn thể, v.v... Đó là những việc, nếu chị em thiết muốn thì có thể làm. Họ có xem xét thì có suy nghĩ, đã có suy nghĩ thì nên viết lên giấy, đầu vung xuống hay, Phụ-Nữ Tân-Văn xin làm cái điền đăng cho chị em đây! Nếu được như ý muốn, thì cái kỷ nghĩ hè năm nay của các chị em, sẽ có ích là dường nào?

Mme NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

công-từ tâm-bày đời này mà làm những điều thương-luân bại-lý, đó là lẽ tất-nhiên như thế.

Vậy thì cái phương-pháp khai-hóa, mà là cái bổ cứu cho nữ-giới ngày nay. Ta còn cần phải nhiều phen bàn rõ cái nghĩa-vụ của nữ-giới đối với xã-hội; cổ-động về những việc nên làm, tiến-thành về những việc đã có, lại cần phải tìm cái phương pháp giản-tiện để chỉ-dẫn cho các bạn nữ-lưu biết mà tiến hành cho đến nơi đến chốn.

TRẦN-BÌNH-TRU

HỌC-BỔNG CỦA PHỤ-NỮ VIỆT-NAM

Đã có học-phí một năm cho một người học-sanh rồi

Trong số báo trước, vì giấy mực chật hẹp, nên bỏn-báo mới đăng cái thẻ lựa chọn người đi, chớ chưa đăng số thầu nhận trong tháng Juin đây.

Số thầu-nhập trong tháng Juin đây.

Số học giả mua bảo trong

tháng Juin thầu được..... 4, 286 \$50

Truất ra 15,7% bỏ vào Học-

bổng thì được là..... 642 \$50

Số học của các vị hời tâm

cho Học-bổng nội tháng Juin..... 22 \$50

ta còn phải gắp gạch khuôn vôi, xây thêm nhiều tầng nữa, cho cái lầu dài ấy thành ra cái lầu dài thiệt cao!

Nghĩa là vì chúng ta ở đó.

Học-sanh nghèo trồng cây chúng ta ở đó.

Chúng ta đã làm thì phải gắng làm cho tới nơi, cho có kết quả thật tốt đẹp.

P. N. T. V.

Bà lớn Thương



Trong thế-giới ngày nay, nước có nư-quyền cao hơn hết là nước Hồng-mao. Thiệt vậy, ở bên, chị em được dự vào chánh-trị cũng có địa-vị bình-dẳng như dân-ông vậy. Trong kỷ tuyên-cử mới rồi, thấy số người có quyền đi bỏ thăm, thì dân bà nhiều hơn dân ông tới gần 200 vạn. Trong kỷ tuyên-cử đó, có 13 người dân-bà trúng cử, và có một bà được làm Thượng-thor trong tòa Nội-các Mac Donald. Từ xưa đến nay mới có người dân-

bà làm tới Thượng-thor là lần thứ nhất.

Hình ịc trên đây, là chọn-dung bà Bondfield, Thượng-thor bộ Lao-d (Ministre du Travail) bên nước Hồng-mao ngày nay đó.

Bà lớn vợ là con nhà lao động, và là bậc danh-nhơn trong nước Hồng-mao đã lâu. Có một lối, bà lớn đã làm Hội-trưởng của hội Lao-động hiệp-đoàn, và từ năm 1898, đã làm một người sốt sắng về việc xã-hội vận động rồi. Bà lớn có một cái đặc-tánh hơn người, là từ nhỏ tới giờ, trên bốn chục tuổi, không có lúc nào biết sự trang-diêm là sự gì. Lúc nào cũng đi đôi giày lớn dại, rõ ra chị thợ thuyền; cho tới bây giờ làm Thượng-thor rồi cũng vậy.

Ce qui fait que peu de personnes sont agréables dans la conversation, c'est que chacun songe plus à ce qu'il a dessein de dire qu'à ce que les autres disent; et que l'on n'écoute guère quand on a bien envie de parler.

LA ROCHEFOUCAULD

Không được mấy người nói chuyện cho vui vẻ có duyên, là tại mình chỉ nghĩ tới điều mình định nói chớ không để ý tới kẻ khác nói; và tại khi mình ham nói quá thành ra không nghe người ta nói.

Vậy là trong tháng Juin, thầu được cho Học-bổng là 664 \$90. Số học này bỏn báo chữ-nhiệm đã gởi tại Việt-nam Ngân-hàng vào khoản Học-bổng; có biên-lai công bố lên đây

Số học 664 \$90 tháng Juin cộng với số 889 \$83 tháng Mai, thì được cĩ thấy là 1554 \$7. Khoản học phí một năm cho một người học-sanh đó. Tính ra mỗi người đi học trong một năm hết chừng 1200 \$; vậy là khoản tiền kia còn dư ra mấy trăm \$ng đủ làm tiền lộ phí và may mặc lúc đầu. Tiền có đó rồi bây giờ chỉ có việc lựa người đi nữa mà thôi. Anh em trong nước, ai là người nghèo mà có chí cần học, thì khoản tiền ấy tức là phần của anh em, ra lãnh lấy mà đi. Phụ nữ Việt nam chỉ cần cho anh em nhĩ nghèo cùng có thể học, cũ g thành tài đức như ai, đó là cái hy-vọng độc-nhứt của anh em chị em đồng-chị chúng tôi lập ra Học-bổng vậy.

Học-bổng xướng lên, mới có hai tháng, mà ngày nay đã có kết-quả trong muôn một như vậy, thiệt là nhờ lòng hảo nghĩa của anh em chị em trong nước, chúng tôi lấy làm cảm-động lắm. Song cái kết-quả ỹ cũng chưa phũ được điều sở vọng lo tác của các bạn đồng-chị chúng tôi; sở vọng của chúng tôi là làm sao cho có năm mươi hay là hàng trăm học bổng kia. Ngày nay chúng tôi mới mở lối khai đường thôi, chớ còn phải đi xa lắm mới tới mục đích. Hội anh em chị em đồng-chị! Phải cố gắng lên nữa đi! Việc Học-bổng dựa lên, ví dụ như là chúng ta xây cái lầu dài cho chúng, mà ngày hôm nay mới có một phần Học-bổng, là chúng ta mới xây được một tầng thôi. Chúng



Leipziger 12 juillet 1929
Société Annamite de Crédit

Reçu de la Société Annamite de Crédit
Le 12 juillet 1929
N° 01220

Y-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ

Thầy thuốc Nguyễn-ngọc-Liên đã cạo óc ra rồi

Chúng tôi chưa quên rằng hồi năm ngoái có một ông thầy thuốc — không biết rằng làm nghề thuốc tây hay thuốc ta — tên là Nguyễn-ngọc-Liên, gửi bài đăng các báo trong Nam, cá với các nhà bác-học (?) rằng : sự thông-minh của người ta không phải ở óc, mà ở một cơ-quan khác ; ông đã phát minh ra rồi, ông sẽ ra giữa hội-ngập các nhà bác-học thế-giới mà biện-thuyết về sự phát-minh của ông.

Ngay hồi ấy, các báo tây ở đây cho ông là điên, rất đời có một ông y-khoa bác-sĩ tây, cá lại với ông Liên rằng nếu ông Liên chắc là thông-minh không phải ở óc, thì vào đây cho ông bác-sĩ kia moi óc của ông Liên ra coi thử làm sao. Còn các báo ta hồi ấy thấy một người miên xướng được cái thuyết lạ lùng như thế, thì đều hết lòng khuyến khích cho ông Liên. Sống từ bấy đến nay, hình như óc vẫn làm chủ-vị cho sự thông-minh của người ta, mà tin tức ông Liên thì mất biệt, ai cũng tưởng rằng ông ăn nẫu về sự minh nói mà chẳng làm, có lẽ tự vận dân mất rồi.

Không đê trong số 6 của P. N. T. V. đăng một bài tựa là « Một vấn đề khó giải » thuật chuyện bên thành Prague có đứa con nít không óc mà sống được 6 tuần-lẽ, và nói chắc hẳn ông thầy thuốc Liên thấy tin này thì cho là cái thuyết của mình đặc biệt lắm. Bài ấy như là vô ý, mà thành ra như là phủ ma-quân thần-tượng, lời ông Nguyễn-ngọc-Liên ra.

Hồi đó ông Liên còn ở Hà-tĩnh, bây giờ ở số nhà 13, đường Doudart de Lagrée, ngoài Hanoi, mới rồi có viết cho chúng tôi bức thư sau này :

XIN CHỜ HỒI-NHỊ

« Hồi năm ngoái chính tôi có gửi gấy cho các nhà bác-học hoàn-cầu và các nhà báo nói là trí khôn không phải ở óc. Việc ấy có thật, chứ không phải chuyện bày đặt ra cho như ý nghĩ của bài « Một vấn đề khó giải » trong « Phụ-nữ Tàn-vân » số 6.

« Từ hồi đó tới nay tôi im đi, không nói thêm bót gì nữa. Ai bảo phải cũng ừ, ai bảo trái cũng mặc ; dĩ-chi cho người cho là tưởng điên, tôi cũng chỉ lấy cái mặt cười mà đáp lại.

« Đang lúc mọi người còn đang yên trí, và chắc chắn rằng trí khôn ở óc, nay tôi nói ở nơi khác, thì mấy người đã chịu nghe ?

« Nói mà nói trái mà còn chẳng là thừa lời ra !

« Tôi biết vậy mà cũng nói. Tôi nói là cốt để người đời biết rằng hồi năm 1928 có người Annam đã tìm ra trí khôn không phải ở óc.

« Cùng trong bài « Một vấn đề khó giải » lại có câu : « có lẽ ông thầy thuốc Liên ở nước ta đặc biệt lắm » ; câu ấy có hai y-nghĩa : một lẽ là do việc xảy ra ở kinh-thành Prague nước Tchecoslovaquie, người ngoài tưởng rằng tôi thấy thế, lấy làm đặc biệt lắm ; hay là người ngoài thấy thế cho tôi là đặc thế.

« Cứ như ý trên là làm. Tôi nói ra thuyết nào thì đã có « cái « chắc » chứ không đợi là saunày có nhiều sự chứng minh cho thuyết của tôi, mà tôi mới chắc, mới đặc thế. « Vài lời bấy tỏ, xin quý độc-giả hiểu cho.

NGUYỄN-NGỌC-LIÊN

Coi bức thư trên ấy, thì có lẽ thông-minh của người ta không phải ở óc thật. Thông-minh ở cái cơ-thể nào đâu kia, cho nên ông Liên mới dám cá người ta như thế, mới dám viết bức thư như thế !

Ông Liên bảo người ta chờ hồ-nghị. Chờ hồ-nghị sao được. Thưa ông, ở cái đời có lắm kẻ xảo-quyệt, lợi-dụng nhiều lời quảng-cáo lạ-lùng, thì chúng tôi có quyền hồ-nghị. Hễ ông chẳng thuyết-minh ra được, thì chúng tôi có cái nghĩa-vụ phải khuyến đồng-bác-chớ tin. Nói không, thì ai nói không được ? Nói mà chẳng thuyết-minh, là một lối nói mơ, nó trái với phương-pháp khoa-học.

Thuyết-minh đi, ông Liên ! Để làm về vang cho chúng-tộc với, kẻ người ta vẫn nói ông là điên. Người ta nói vậy mà ông mỉm cười để đáp lại, thì lại càng điên hơn nữa.

AI BẢO-HỘ NỮ-ĐỒNG-BÀO TRONG LAO-ĐỘNG-GIỚI ?

Đồng-quần vừa ló mặt, thì nó-nức ngoài đường cái, toàn nhà Lao - động đi lại số số làm. Trông cái quang cảnh nào-nhiệt đó mà có khi ta tự-hớ rằng : nước giàu dân mạnh là nhờ về tay làm chân lùn, của hạng thợ-thuyền, mà quyền-lợi của hạng này đã có pháp-luật nào chớ-che xứng-dáng hay chưa ?

Bây không nói chỉ đến nam-giới, đã công-gười lo lẫn rồi ; hãy nói về phụ-nữ lao-động mà thôi.

Trong bọn buôn-bã đi làm buổi sớm đó, ta chủ ý như là về những người bỏ-liều thuốc-tha kia : lồi, bẹp, có mướn, di may, đứng bán, chị em ta thật là đông-dúc ở các thành-phố ; lại ngồi đến hạng cấy lúa ở nơi đồng ruộng, ở đợ trong các nhà tư, thì tương-tượng đặng một số to về những nhà-nữ-lao-động vậy.

AI biết luật pháp che-chở bọn đàn-bà làm công, xin chỉ giùm cho chúng tôi với ?

Thần ôi, chút phần thơ-đào sanh trong đời ô-trược, mà phải làm chuyện lộn với đàn-ông, nghĩ có nguy hay không ? Xã-hội tuy đã có tân-hóa, mà lũ người giặc-ác hiện-nhiên ngày xưa, nay chỉ đổi làm một bọn quí quệ ; hồi xưa là hùm mà bây giờ là chồn, khác là khác cái bề ngoài dĩ thôi ; vậy mà phụ-nữ ta làm công ở mướn trong những trại, những xưởng, những phòng-thị, bẹp-nút kia, đã có luật nào ngăn-giữ cho khỏi bị cưỡng-bức dè dặt, phép nào hộ-tri khi tật-bệnh hay là mang nặng đẻ đau chưa ?

Xã-hội đã quai-quay đến thế là cùng. Đã không che chỉ đến quyền-lợi nữ-lưu, mà còn ta-thần về phong-hóa suy-tối, luân-thường đảo-ngược ! Ai làm nên tội-linh đó ?

Nữ-lưu ta cũng nên nghĩ về lẽ này, mà xúm-xít nhau, cho mạnh hơn ngổ hầu bắt buộc xã-hội phải nề-vị lợi-quyền chánh-dáng của mình vậy !

Thơ trả lời cho bà Nguyễn-Đức-Nhuận chủ báo P.N.T.V. về vấn đề Phụ-nữ

Thưa chị,

Em vừa nhận được thư của chị, hỏi em về việc báo Phụ-nữ Tân-vân.

Lấy tình em đối với chị, thì thơ trả lời này cần phải viết; mà lấy nghĩa em là một người công-dân ở trong xã-hội, và trong bao lâu nay ở trong trường-gon-luân, thì em lại càng phải đáp mấy câu vấn-đề của chị lắm. Nay xin thành-thật bày tỏ thiên-kiến ra sau này, gọi là góp một lời bàn, mong sao cho không đến nỗi là vô ích hẳn.

Phụ nữ ở nước ta ngày nay việc gì là việc nên làm, việc gì là việc cần kiệp.

Nói rằng việc nào nên làm, thì Phụ-nữ ta thật là có nhiều việc nên làm lắm lắm; vì rằng bọn phụ-nữ ta chưa từng có làm được mấy việc lớn. Nếu em không làm, thì là chị muốn nói về những việc làm có ích-lợi cho xã-hội. Việc có ích-lợi cho xã-hội thì phụ-nữ ta đã làm được mấy rồi? Em nghe nói có hội Nữ công ở Huế vậy về các môn thủ-công cho bọn thiếu-nữ, ở Bắc-kỳ nghe như cũng có hội như vậy; ở Nam-kỳ thì có một cái Tổng-thor và một cái Thơ-xã của bọn phụ-nữ.

Bấy nhiêu đó tưởng cũng còn rất ít ỏi: nữ đồng bào ta hơn mười triệu người, có cái trách-nhiệm nặng nề là việc đào-tạo cho xã-hội mai sau, chắc là cần phải làm nhiều việc lắm. Em thì đơn-kẻ lấy đại-khái mà thôi.

1° Tổ-chức những hội như hội Nữ công ở Huế mà rộng lớn hơn, kiêm cả cái mục-dịch khuyến-học nữa. Chọn cho được người có bằng tâm hăng sẵn để hiệp với kẻ tri thức dặng giơ cho hội thật được hoạt-dộng.

2° Mở ra những Thor gần lớn-lao để phát hành những thư sách phổ-thông cho bọn nữ-tử dùng.

3° Gây dựng một tờ báo để mai chiều có-vở; thức tỉnh tất cả nữ-đồng-bào, khiến cho họ lưu-ý đến công việc ở xã-hội.

4° Gây dựng ra hội từ-thiền, để truyền bá đạo về-sanh trong các gia-đình, và treo giải để thưởng các bà biết nuôi con nên mạnh khỏe; mở ra những hội thi trẻ con để khích-lệ.

5° Mở ra các hội công-nghề, để cho bọn đàn-bà có việc làm, và cứu-vãn một ít lợi-quyền cho nước ta. Làm rạo rạo thủ công-nghề như nghề nhuộm như là: khăn, vớ, nón, v.v... sau có kết-quả sẽ làm lớn hơn.

Kể việc nên làm thì còn bao nhiêu là việc, song hay tạm bĩnh mấy thử, nữ-giới ta làm cho được bấy nhiêu cũng là tấn-bộ nhiều rồi.

Trong các việc ấy việc nào là cần nhất?

Em thiết tưởng đồng-thời làm cả cũng tốt; mà không được thì nên bắt đầu làm các hội công-nghề, vì ngày nay, rất nhiều đàn bà cần có việc làm ăn, các thành phố càng mở lớn, người « nhàn-cư » càng đông, đó là một điều rất tai-hại cho nữ-giới và cho xã-hội, về đường luân-lý.

Nên giáo-dục phụ-nữ thế nào để cho thích hiệp với đương thời.

Chị hỏi nên tổ-chức sự giáo-dục sao cho hiệp thời, nghĩa là không trái nghịch với thời-dại ngày nay?

Phải, đời đã mới cả rồi, cả thế giới đều xu về sự phấn-dấu, sự cạnh tranh, thì nữ-đồng-bào ta cũng phải theo cái nghiệp tân hóa chung; vì chẳng lẽ chỉ có hơn 10 triệu phụ-nữ Annam mà lại đi ngược nổi cái phong-trào lớn-lao ngày nay chăng?

Em không thể bảo rằng: nên nhứt nhứt đem cách giáo-dục Âu Mỹ mà làm cách giáo-dục cho nữ-giới ta. Vì sao? Vì phạm sự tấn bộ phải có trật-tự, vì như nhà bác-sĩ nào đã nói: « Tạo-hóa làm gì cũng có trật-tự, chứ không có nhảy bậc bao giờ. » Kể một dân-tộc sống trong mấy ngàn năm trong phép tắc lễ nghi của họ Không và họ Mạnh, kiếp lúc tiếp-xúc với phong-trào mới mà bỏ cái lễ-lối phong-tục cũ, để thâu cả cái tân-văn-minh, thì đó là một sự bạo-quá, không hề có liên-lệ, có trật-tự; em sợ rằng óc của chúng ta sẽ vỡ, lòng của chúng ta sẽ đau, vì cũng như người nhẩy cao phải té nặng vậy.

Em nghĩ ngày đêm thay đổi đã có hoảng-hôn, và hừng đông làm buổi giao-tiếp, thì dân ta ngày nay, vô luận là nam-nữ, đều cần phải có một cái giao-thời, để chung hợp hai cái văn-hóa.

Vậy thời cái giáo-dục mà em ao-uớc cho nữ-giới nước ta, tất là một cuộc giáo-dục để đào-tạo nữ-tử cho sau này thành ra vợ hiền và mẹ tốt, mà cũng cho tiềm-nhiệm những cái tư-tướng làm dân, làm nước đời nay, để cho đàn-bà ta biết rằng: ngoài gia-đình còn có xã-hội, mà sẵn lòng giúp đỡ cho con làm trọn đạo làm dân ở trong nước.

Nên chú-trong từ Phụ-nữ thế nào thì có ích cho xã hội? Công lý, công ích; đó là những câu thường thấy nói, vì là dễ nói; song làm được thật khó thay! Em rất mong cho Phụ-nữ Tân-vân thật hành được cái đều học-nguyên của chị, tức là có vàng-bóng hay trong xã-hội, kết-quả tốt trong gia-đình.

Một tờ báo là một cái thế-lực, một cái ảnh-hưởng, nếu biết dùng ra; thì nó là một chỗ trung-tâm phát ra hào-quang rực rỡ, khiến cho xung quanh đều được ấm-áp sáng sủa vô cùng.

Em ước cho P. N. T. V. thành được là cái hào-quang sáng-sắc mà dăm-dăm ấy. Mà muốn được như vậy thì kẻ chủ-trương phải thành-làm thế một cái chương-trình như sau này:

1° Đào-tạo một cái dư-luân chánh-dáng; muốn thế, phải tập-luyện trí xét-đoán của độc-giả cho được đúng dắn và phạm-minh.

2° Đứng những bài nghị-luận, khảo-cứ hay, cốt sao gây dựng được một bọn nữ-tử thượng-lưu, thì sau này mới có thể gây dựng phong-trào nữ-quyền ở trong nước.

3° Phàm các nhân-vật trong-vực trong nước mà có thể-giới, phải tổ cho độc-giả đều biết lịch sử và tư-tướng.

4° Thì văn viết ra cốt biểu cho được một cái đạo-đức rộng-rãi, không làm cho đàn-bà phải tự-khinh, tự-hạ.

Thưa chị:

Bỏ là y-kiến của em, gọi là đáp lại mấy câu hỏi trong thư của chị. Cái tư-tướng của em có thể nói tóm là: phụ-

nghĩa, sợ dĩ phải mang câu nan-hóa, là tại những phong-tục chế-độ hẹp hòi và bất-bình từ xưa nay, chứ không phải tại tư-chất của họ thật là hiền từ ái. Bởi vậy em nghĩ rằng cần phải chấn chỉnh sự giáo dục và sửa đổi cái chế-độ. Song le, em cũng còn nhận một điều nữa. Là đàn-bà với đàn-ông tuy không phải tự nhiên có bon-kém, thấp cao gì, mà chắc là phải có những nghĩa - vụ khác nhau. Xét về sanh-lý-học (thần thể) thì rõ cái mối sai-biệt giữa nam-nữ. Đàn - bà có nghĩa vụ nặng nề, là phải làm mẹ. Vì phải sanh-sản và nuôi con, cho nên địa-vị ở trong xã-hội phải khác; sự giáo - dục cốt là phải xây về hướng đó. Xã-đội phải bài-rừ những sự bất-bình-đẳng không tự-nhiên, nghĩa là không phải tự Trời mà ra, tức là những cái hủ-thù và pháp-luật làm yếu liên-dân-bà. Còn cái sai-biệt tự-nhiên giữa nam-nữ, thì không thể làm sao đặng. Ta không nên gây dựng cho đàn-bà hóa thành một hạng đàn-ông kém hơn.

Thơ này em đã viết dài rồi, xin dừng bút ở đây, và chúc cho *Phụ-nữ Tân-vân* ra đời mau, được phát đạt và hữu ích cho xã-hội.

CAO-VĂN-CHÁNH

Câu chuyện bầu cử ở bên Pháp

Vợ của anh Mù

Trong tập báo này, đã có nhiều lần nói rằng chị em ta chưa cần chi có quyền bầu-cử, làm việc chánh-trị, song cha ta, chồng ta, anh ta đi bầu cử, thì trong là thăm dò, chị em ta cũng có quan-hệ ở trong đó. Nghĩa là ta nên lấy kiến-thức của ta ra mà khuyên chồng khuyên cha khuyên anh, bỏ là thăm chọn người cho xứng đáng, đừng có vì đồng tiền mà tối mắt, đừng có vì thế-lực mà sờn lòng, rồi đem những người như gỗ đá ra ngồi trên ghế nghị-viên, làm thiệt hại cho quyền-lợi-dân, và mang xấu cho quốc-thể.

Đàn bà bên Pháp, tuy ngày nay chưa có quyền tuyển-cử, nhưng mà họ cũng hết lòng khuyên người đàn ông như là đã nói trên. Đến nỗi có người đàn bà lấy chồng mà, mà đến kỳ tuyển-cử đặc-chồng đi bỏ thăm, thì thiệt là căm-đến g.

Bà Suzanne Balitrand có viết ở báo *Intransigeant*, thuật chuyện như vậy :

« Khi tôi đương đọc một tờ lịch-trần mới dán xong, thì tôi ngoảnh lại thấy một người đàn bà đặt người chồng mà cũ hai mắt. Chị ta đặc chồng đi, xem hết cái bằng yết-bị này rồi bâng cào bực kia; chị ta đọc cho chồng nghe người ứng cử này nói sao, người ứng cử kia nói sao, rồi đáp nhau thế nào, công-kích nhau thế nào. Đọc xong, rồi tự chị ta lại giảng cho chồng biết những việc nào là quan-hệ, câu nào là cốt yếu.

« Tế ra chị ta có cái trí nhớ là lừng-lăm. Chị ta đọc mà nhớ hết và hiểu hết, rồi tóm tắt cả lại cho chồng nghe một cách gọn gàng minh bạch lắm.

« Tôi chắc rằng một lần nữa, bỏ thăm vô thùng, là tự tay chị ta bỏ.

« Có lẽ chị ta khuyên anh chồng nên bỏ cho ai, thì anh chồng cũng làm theo như vậy.

« Tôi thấy vậy, cho nên dám cá rằng anh chàng mù kia bỏ thăm như vậy, chắc hẳn là đúng đắn bằng mấy nghìn anh có hai con mắt mờ mắt, mà có lẽ không thấy gì hết. »

Ông Cao-Văn-Chánh



Khi báo *Phụ-nữ Tân-vân* sắp ra đời, lấy tình chỉ đối với em, Bồn-Bào chủ-nghĩa có gửi thơ cho ông Cao-Văn-Chánh đề hỏi về vấn đề phụ-nữ.

Bài của ông gửi lại sớm hơn các bài của các nhân-vật khác, mà hôm nay tôi mới đặng, tức là muộn hơn hết, vì lẽ gì thì đọc giả cũng đã hiểu cho.

Lẽ thường mỗi khi đặng bài của một nhân-vật nào, chúng tôi có lược thuật cái tiểu-sử, trừ ra các bậc xã hội đều biết rõ, hoặc sự-nghiệp ấy kể ra không tiện, thì chỉ nói đến sự nghiệp văn-chương mà thôi.

Ông Cao không chỉ làm quốc-sự mà thôi, cũng có công về văn-chương, ở trong báo-giới và văn-giới bấy lâu, cũng có trước-tác nhiều.

Ở đây cái trách-nệm của chúng tôi thật khó; vì tình thân không tiện bình-phẩm, và trong bọn thanh niên không còn ai mà cái cuộc đời và sự-nghiệp bị phức-bình bất nhứt hơn là ông nữa.

Thôi, ở đây chúng tôi chỉ xin nhắc lại những tờ báo mà ông Cao đã viết rồi là chủ-trương từ khi mới 18 tuổi đến nay

Công-luận-báo (1921— 1923); *Nam-kỳ Kinh-Tế báo*; *Essor Indochinois*, *Tân-Thế-Kỷ* và *Action Indochinoise*. Chúng tôi cũng nhắc đề độc-giả nhớ rằng ông Nguyễn-phân-Hoàng và ông Bùi-Quang-Chiến tuy đã từng bị báo *Essor Indochinois* công-kích lắm mà cũng nhận rằng ông Cao-Văn-Chánh là người thành thật. Trong bài xã-luận của ông E. Dejean de la Batie đăng ở *Echo Annamite* vẫn cũng công-nhận ông là người thành thật và kiên can. Đến *Quí-báo Đông-Pháp Thời-Đáo* hồi ông Diệp-vào-Kỳ chủ-trương, nhóm dịp chúc mừng báo *Action Indochinoise*, tiên-sanh có khen ông Cao-văn-Chánh là chủ-bút tờ báo lấy ấy rằng :

« Người như ông, đầu còn xanh, tuổi còn trẻ, tiền-tai cũng chẳng bằng ai, mà dám đem thân, chịu trận với đời, thì *Essor* đến Tân-Thế-Kỷ, thì Tân-Thế-Kỷ lại *Action*. Họa-nhi tuy đã nhồi vật nhiều keo mà một tấm lòng kiên cùng chưa hề nuông-nẫu. Đán khen thay »

PHỤ-NỮ TÂN-VÂN

Đồ các Trò

Kỳ này các trò đọc truyện con rắn xanh và con rắn vàng đã dứt, vậy các trò nhớ lúc bài trường này có được nhiều giờ rảnh, hãy đọc lại cho rõ truyện 2 con rắn nói trên đây rồi làm một bài kết-luận gửi đến cho Bồn-bào. Bài nào hay hơn hết sẽ được thưởng một cuốn tự-vị *Trương-Vĩnh Kij*.

Kết quả cuộc thi Văn Thai Toán của Bồn-Báo

1° Câu thai

Kể đồ chống thầy đồ dứa,
Càng chờ càng đợi càng trưa buổi dờ.

Tên một vị thuốc là vị: — QUA-LÂU

2° Toán đồ

Tỷ báo Sưu:

— Mấy cho tao sáu cái dặng tao có bằng mấy.

— Thôn anh cho tôi sáu cái dặng tôi có bằng hai của anh.

Hỏi vậy Tỷ và Sưu có bao nhiêu tiền?

Tỷ có... = 3 \$ 00

Đáp..... Sưu có... = 4 \$ 20

3° Sắp mấy chữ lộn xộn dưới đây cho thành bốn câu tục ngữ Annam

Rừng, vách, mạnh, yếu, mạch, có, dầm, đen, nạc, thóc, tham, gỏi, dưng, thì, thì, xương, chước, tai, sông, dưng, thâm, sức, có, gỏi.

Sắp thành bốn câu
 { Rừng có mạch, vách có tai;
 Mạnh dùng sức, yếu dùng chước;
 Tham thì thâm, dầm thì đen;
 Sông gỏi nạc, thóc gỏi xương.

"Trước ngày chấm cuộc thi này thì tòa-soạn của bồn-báo đã đem đủ các bài đáp mà soạn lại và xem xét thiệt kỹ lưỡng. Khi lựa xong thì được như sau đây:

166 vị Độc-giã trúng cả ba đề thi.

348 vị trúng được 2 đề.

163 vị trúng một đề

Khi xem xét xong, mỗi bài thi đều có ghi số thứ tự và biên số hiệu trong số độc-giã. (Trong khi xét lại ra thì có 18 bài đáp trật cả 3 đề, 1 bài đáp trễ ngày hạn; 14 bài đã có đáp rồi mà gởi đáp nữa, số 14 vị này thì chỉ lấy bài đáp trước, bỏ bài đáp sau; 22 bài đáp có trật có trúng mà không đề tên và chỗ ở; 32 bài đáp xét ra thì chỉ mua báo có 3 tháng và 6 tháng không trúng cách đặt thì, và 104 bài đáp mà xét rồi thì không có mua báo và thi xong hết thấy là 187 bài kể là hủ.)

Ngày chấm thi

Sớm mai ngày thứ tư, đúng 9 giờ thì hiệu buôn của bồn-báo chủ nhơn ở đường Vannier đã sắp đặt và bày sẵn bài vở dự thi và 3 phần thưởng rất xứng đáng.

Đúng 9 giờ 15 phút, thì có ông Huyện Nguyễn-dinh-Trị Hội-dồng thành-phố, ông Nguyễn-khắc-Nương, chủ-nhiệm Đuốc-nhà-Nam, ông Trần-quang-Ngập, thay mặt cho nhà buôn Nguyễn-văn-Trần, ông Chân-Thụy, ông Đỗ-như Liền, ông Phan-Quan, ông Bùi-văn Côn thương-gia ở Saigon ông

Trần-Quy bồn-báo Quản-lý và ông Nguyễn-đức-Nhuận bồn-báo chủ-nhiệm

Ngồi ra thì các Độc-giã ở Saigon đến dự kiến rất đông. bồn-báo xin lỗi vì không biết qui-danh.

Ông Nguyễn-đức-Nhuận có trình cho các ông xem đủ những số bài rõ và thể-lễ về cuộc thi này, vì có nhiều vị đáp trúng, nên xin bắt thăm; khi xem xét xong thì ông Nguyễn-đức-Nhuận nhờ ông Trị và ông Nương bắt thăm giùm.

Cai báo những đen và 10 con số bằng caosu, từ số 0 tới số 9; đoán tùy theo số những vị đáp trúng mà bắt số. Trong khi bắt số cho mỗi phần thưởng thì đều phải bắt ba lần, mỗi lần bắt được số nào ra đều có chấm vô Tam-pôn và in ra giấy trắng, rồi mới bắt của khác. Khi bắt đủ 3 số, rồi ráp lại mới thành số trúng, cách sắp đặt như vậy thiệt rất công bình, ai cũng công nhận ưng ý.

Phần thưởng thứ nhất

Trước hết đem 166 bài đáp trúng cả 3 câu ra dặng dự cuộc bắt thăm, trong số 166 bài này đều có đánh số từ 1 tới 166. — Khi bắt đủ ba con số thì ráp lại thành số 150 được trúng. ông Huyện Trị lựa trong xấp bài thi đem ra thì số 150 nhằm của Mlle Lê-ngọc-Diệp, ban-biên ở tại tổng An-trường Cantho, do theo số của báo Phụ-nữ Tân-vân thì mua trọn năm báo trả tiền rồi, ghi số nhằm số 1353. Vậy thì phần thưởng thứ nhất là cái Đồng hồ đồ kiển to lớn kia về phần Bà Lê-ngọc-Diệp trúng.

Phần thưởng thứ nhì

Khi bắt ra đủ ba số ráp lại thành số 412, ông Nguyễn-dinh-Trị do theo số thứ tự bài thi mà lựa ra thì số 412 nhằm của ông Hồng-văn-Hạnh Bijouter et Commercant ở Tây-ninh

(Do theo số chánh của tòa báo thì ông Hồng-văn-Hạnh đã mua báo trọn năm trả bạc rồi nhằm số 381.)

Vậy thì phần thưởng thứ nhì cái tủ sắt Bauche có lớn kia về phần ông Hồng-văn-Hạnh làm nghề thợ bạc và mua bán xe máy ở tại chợ Tây-ninh trúng.

Phần thưởng thứ ba

Lời phần thưởng thứ ba, khi chưa bắt thăm, thì ai ai cũng đều ước ao cho cái may mắn sẽ về phần dân-bà, mà thiệt quả được như nguyện.

Khi bắt đủ ba số ráp lại thành số 521, ông Nguyễn-khắc-Nương do theo số thứ tự bài thi mà lựa ra thì số 521 nhằm của Mademoiselle Thanh-Mai chez Monsieur le Médecin Sang à Hồn-quần.

Bổn báo quản-lý do theo số chánh của tòa-báo thì có Thanh-Mai mua báo trọn năm trả bạc rồi, nhằm số 589

Vậy thì phần thưởng thứ ba là cái máy may mới tinh hảo kia về phần cô Thanh-Mai trúng.

Khi xong hết, các ông trong ban thị sự đều ký tên vào tờ biên-bản các số trúng và danh sách ba vị được thưởng, và ai này đều vui mừng vì thấy sự sắp đặt trong cuộc bắt thăm được rất công bình, và mừng cho 3 vị độc-giã của

Các bạn thiếu-niên anh-tuần nào muốn nhận lãnh *Học-Bổng* của *Phụ-Nữ Annam*, xin gởi thơ về báo-quán ngay từ bây giờ.

Thề-lệ về cuộc thi đã đăng ở *Phụ-Nữ Tân-Văn* số 11, xin các bạn chú-ý.

báo Phụ-nữ được phần thưởng rất xứng đáng. Có ông lại nói chơi rằng: nghĩ cuộc bắt thăm này cũng hay chứ, cái đồng-hồ lại về nhà quan, cái tù sắt lại về nhà thương mại, còn cái máy may lại về nhà phụ-nữ. Còn phần bổng-báo thì đầu cho ai trúng thưởng, bổng-báo cũng xin chia mềnh chia vui; mà một đều bổng-báo rất mềnh: là ba vị trúng thưởng đều là người ở xa, không có vị nào có quen thuộc với người trong tòa báo, lại trong ba vị trúng đầy đều là người có chức phận nghề nghiệp, lại lịch phân minh, khối phải đều gì ngờ vực. Vì bổng-báo mở cuộc cầu vui này cho chư qui độc-giả dự chơi, thì có người cho rằng: Ấy là sự bày đặt dối giả, rồi đây chừng chấm thưởng sẽ lựa bà con mà cho trúng. Mấy người không tin ấy, ngày nay sẽ tìm sự thành thất của bổng-báo.

Kỳ tới nếu có được hình, bổng-báo sẽ xin đăng hình 3 vị trúng thưởng lên báo cho hải-nội chư quán được biết.

Mua Phụ-nữ Tân-văn, đọc đã có ích, lại còn làm được một việc ích hơn nữa, là lập được Học-bổng cho các học-sanh nghèo.

CHỈ



HIỆU

PATRIE

PACHOD FRÈRE & C^{IE}

— LYON —

DES ALLIÉS, N^{OS} 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100

Bổng-báo khai-sự

Bổng-báo lấy làm hân hạnh mà cho chư qui độc-giả hay: Bắt đầu từ tháng Juillet này trong bộ biên-lập của bổng-báo có thêm được 2 ông cũ-nhơn trợ bát.

1o Ông Hồ-đất-Thắng người Nam-kỳ, văn-khoa cũ-nhơn, cựu-học-sanh trường Hải-học Toulouse.

2o Ông Trịnh-dinh-Rư cũ-nhơn Hán-văn giáo-sư trường Nữ-Học ở Hai-duong.

Vậy thì từ đây chư qui độc-giả sẽ đọc được nhiều tư tưởng quý-hóa và nhiều tin tức mới lạ của 2 ông cũ, mà nhất là ông cũ Hồ-đất-Thắng; vì chẳng những ông đã đỗ Cử-nhơn Pháp-văn, mà lại còn có bằng Tú-tài Anh-văn nữa.

Lại kỳ tới đây, bổng-báo có đặc-phái ông Cao-Văn-Chánh nguyên chủ-nhiệm báo *Tân-Thế-Kỷ*, sang Âu-châu, mà thứ nhất là sang Pháp-quốc để:

1o Làm phái-viên cho bổng-báo; thông tin-lức về sanh-viên nào sẽ lãnh Học-bổng của Phụ-Nữ Việt-Nam;

2o Phương viết bài giới về, nói chuyện Thời-sự ở Âu-châu và nhất là những vấn-đề Phụ-Nữ bên ấy.

Ông Cao-Văn-Chánh cũng sẽ tòig-học ở một trường Đại-học Paris, để theo-đuổi cái mục-dịch mà ông đã bày-tỏ trong một kỳ báo *Phụ-Nữ Tân-Văn* đã qua.

Ai từng đọc văn ông trong các tờ báo của ông đã chủ trương, thì hẳn là nhận những bài đăng ở Bổng-báo lâu nay, có ký biệt-hiệu *Thạch-Lan*: Căn-vỏ-cùng của các bề lớn, không khi không thả ở Âu-châu, hai cái đó chất là sẽ kích thích cái chí tiến thủ của ông về đường học vấn hơn nữa.

Chị-em và anh-em đọc báo *Phụ Nữ Tân-Văn* từ nay về sau sẽ đọc được các bài mới về Thời-thế Âu-châu, tự tay của Bổng-báo phái viên đến tận những nơi đó-thành lớn bên ấy, mà biên ra. Bổng-báo chủ-nhân xuất ở tư-quĩ ra, để cung cho sự phỉ-lên của Phái-viên; tự tin rằng làm được hai việc ích lợi: Giúp cho sự học-vấn của một người thanh niên có chí, mở trong tờ báo được một mục đặt-biệt cho độc-giả.

P.N.T.V

MỸ NGHỆ BẮC

Bồn rịnh kính trình qui khách rõ. Lúc này bồn rịnh có rất nhiều: Kiểu ghế salon, mặt nư, mặt đá, tủ thờ, tủ kiếng bằng trắc, gỗ, cần chạm rất đẹp. Đồ đồng lợc, đồ đen kiểu lạ. Đồ thêu màu v. v.

Xin qui vị khách có lòng chiêm rĩ mang ơn!

ĐỨC-LỢI
105, rue d'Espagne — SAIGON
Kế dinh Xả-Tây

Theo tục-ngữ phong-dao

XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 9 của P. N. T. V.)

IV. - Những sự thiệt thòi của người dân-bà đã chịu

Đã đành rằng dân-bà con gái là yếu đuối, theo phủ bẩm tự nhiên, họ chỉ làm được công việc xứng đáng với thể-cách họ, chứ không đương nổi các công việc lớn lao của dân-ông, thì phần quyền lợi của họ phải kém dân-ông. Song xét lại, công-việc của họ tuy có dễ có nhẹ nhàn hơn, mà không phải là không hề-trong cho xã hội, thế mà xã-hội đối đãi với họ bạc-béo quá, nghĩa là những quyền lợi của người dân-bà không bù lại lợi cho công-lao.

Mấy chương trước tôi đã nhiều lần nói đến cái chế-độ gia-đình và lễ-giao của thành-hiến đặt ra, hai điều ấy thật là cái điều-uớc bất-bình-dịch cho dân-ông đối với dân-bà. Do đó mà phụ-nữ phải chịu thiệt thòi mười phần cả mười, như những sự ép duyên, sự chia gia tài, tôi đã kể qua mà chưa hết, phải kể riêng ra trong một chương này nữa.

Thứ nhất là cái lối đại-gia-đình đã đẩy dọa cái thân người dân-bà như một người nô-lệ và cắt mất cả nhân-cách của họ đi. Theo lối tiểu-gia-đình của người Tây, cứ hễ con trai con gái có vợ có chồng thì ở riêng ra, được tự chủ lấy, làm lấy mà ăn, khỏi lụy đến cha mẹ và cũng không ở dưới quyền cha mẹ nữa. Cái nhân-quyền và dân-quyền được phát đạt cũng nhờ đó. Còn ta, theo lối đại-gia-đình, cả có vợ có chồng để năm ba mặt con rồi, cũng còn ở chung với cha mẹ, mọi sự đều không được tự chủ. Theo cái chế-độ ấy người con trai cũng phải bị áp chế chứ chẳng không, song về phần phụ-nữ lại còn bị áp chế nhiều hơn. Phải chia từng khoản ra mà kể như sau này.

1° Sự cách biệt nhau trong khi mới lấy chồng. - Tôi tưởng ngay điều này vào tư-nhật, chắc có nhiều ông nhà Nho cho tôi là phạm-tục, chỉ lấy điều nhục-dục làm trọng mà dăm dăm mình để ra ngoài vòng đạo đức. Song tôi nghĩ, tha chịu cho các ông cười mà được nói thiệt theo như cái bản-tánh loài người, còn hơn là cũng lên mặt đạo đức như các ông mà phải nói dối, trái với lương-tâm.

Theo kiểu đại-gia-đình, khi có vợ có chồng mà còn ở chung với cha mẹ, thật là rất ngặt cho con cái. Có cặp nào dạn dĩ cho mấy đi nữa, cũng không dám tự do mà đi-lại cùng nhau, vì phải ở nề kể lớn trong nhà. Đương cái tuổi vừa xoang, ốm cái tình nồng nặc, lại là trong cuộc giao-tiếp chánh-thức mà phải bị hạn chế như vậy, bảo làm lòng sao được? Ai chẳng biết nói ra thì xấu-hổ, nhưng tức quá, phải kêu lên cho nó hả mà rằng :

Đem qua anh nằm nhà ngoài, để em thở vẫn than

dài nhà trong, Ước gì anh được vô phòng, loan ôm lấy phụng, phụng bỗng lấy loan !

Không giận hờn gì nhau. Cứ sao lại nằm nhà ngoài? Phòng của mình, muốn vô khi nào thì vô, sao lại phải ước rằng « anh được ? ». Cho biết, vô phòng là sự thiên-nạn vạn-nạn, mà nằm nhà ngoài là sự cực chẳng đã !

Lấy chồng chẳng biết mặt chồng, đêm nằm mơ tưởng, nghĩ ông láng-giềng !

Câu này mới nghe, chắc không hiểu ý muốn nói gì. Số là, cặp vợ chồng mới nào ở với cha mẹ, phần thì mắc tật, phần thì sợ la-rầy, nên anh chồng khi muốn đến với vợ, phải đợi cho kẻ lớn ngủ rồi, đến tắc hết cái, mới dám mò vào. Khi ấy thôi thì còn thấy gì nữa, cho nên chị vợ không biết mặt chồng là phải. Còn ban ngày, chồng ở nhà trên, vợ ở nhà dưới, có gặp nhau cũng tránh, thì thật có dịp nào biết mặt nhau.

Sao lại mơ-tưởng mà nghĩ ông láng-giềng? Vì chồng thì không thấy mà ông láng-giềng thì thấy thường, nên khi muốn tưởng-tượng cho ra cái vẻ mặt chồng thì không tưởng-tượng được, mà nó nhè trật qua ông láng-giềng, là người thấy thường hơn.

Mô phật ! Tôi nói toang mấy câu trên này ra, là có ý nói sơ những cái xiềng-xích trong vòng tình-ái của người đời một chút, nhưng đành phải đặc-lợi cùng danh-giáo, cùng các ông đạo đức !

2° Sự cách biệt nhau trong khi chồng đi xa. - Phạm người dân trong nước nào đã tẩn-hòa, đã theo cái chế-độ tiểu-gia-đình rồi, thì chồng đi xa, đi đến ở đâu, lập ngay gia-đình ở đó. Song nước ta không như vậy ở 7c, người dân-ông đi ra làm ăn, vợ phải ở nhà, hầu b. cha mẹ, hoặc lo ngày đêm ngày quây, hoặc lo đóng-góp việc họ việc làng. Điều này trong chương thứ ba đã nói đến. Bầy kẻ thêm vài câu phong-dao cho biết sự ly-biệt ấy là khổ cho dân-bà lắm, người nào gặp phải cái cảnh ấy thì họ cũng muốn bỏ nhà mà theo chồng cả, chỉ vì cái chế-độ nó cấm-ngăn đó thôi. Ấy là những câu :

Đi đâu có anh có tôi, người ta mới biết là đôi vợ chồng.

Đi đâu cho thiếp đi cùng, đôi nọ thiếp chịu, luân-ling thiếp cam !

3° Sự mê chồng hành-hạ. - Tôi không hiểu làm sao trong luân-lý gia-đình ta lại có cái sự bạo ngược vô đạo tự nhiên, là sự bà-gia ngược đãi nàng dâu ! Mà sự ấy có phải là bạo mới có đau, nhiều lắm; có phải là biến đau, thường lắm. Có thể nói được rằng bao nhiêu mê chồng, tức là bấy nhiêu người đại-thù với nàng dâu. Nếu chẳng vậy thì sao họ đeo lấy mà trả thù nhau đời nọ đời

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất để uống khi dùng bữa.

Rượu La-ve LARUE đã ngon mà lại thiệt mát.

kia ? Có bao nhiêu câu phong-dao nói về mẹ chồng nàng dâu, đều tỏ ra cái ý xấu hết : chẳng hề có một câu nào có ý trung bình, chờ đứng nơi tốt nữa. Như là :

Mượn nói không, làm mẹ chồng mà nói ? Mẹ chồng nàng dâu, chủ nhà người ở, khen nhau bao giờ ?

Bà chồng như lông chim phượng, mẹ chồng như lươn lội, nàng dâu là bồ câu chười.

Chê mẹ chồng trước đánh đau, gắp mẹ chồng sau mau dằn.

Hành bà chười bởi đã là quá rồi, bà-gia mà đến đánh nàng dâu thì thật là vô lý quá. Bởi vậy, nàng dâu đối với bà-gia, ngoài mặt tuy làm bộ mẹ con con, chờ trong lòng cảm hờn không còn chỗ nói, đến nỗi thốt ra rằng :

Đời tôi ăn khổ ăn sung, trông thấy mẹ chồng thì nuốt chẳng trôi !

Thương chồng phải khóc mẹ già, gặm tôi với mẹ con bà con chi !

Mẹ chồng đối với nàng dâu, xưa nay đã mang tiếng là ác-nghiệt như vậy rồi, cho nên dâu có mẹ chồng nào ở lành với nhau đâu cũng mang tiếng lầy, người ta chẳng kể mà cứ đánh xỏ bỡ rằng :

Thật là cứng thể lui trâu ; yếu nature cứng thể nàng dâu mẹ chồng.

Mà người không biết bà-gia ở ác-nghiệt với nàng dâu để làm gì ? Mình nhẽ vợ của con trai mình mà hành-hạ, thì hại cho chàng nó đã đánh, mà cho mình cũng chẳng lợi chi. Mình không lợi mà còn dâu bị hành-hạ đó nó cũng chẳng thêm sợ nữa. Thiên-hạ nói rằng :

Chồng ghét thì ra, bà gia ghét thì vào.

Mẹ chồng dữ, mẹ chồng chết ; nàng dâu có nết, nàng dâu chời.

Chính nàng dâu cũng ra ý không cần, nói rằng :

Chồng dữ thì em mới lo, mẹ chồng mà dữ, nỏ bỏ ăn khao !

Chồng dữ thì em mới sầu, mẹ chồng mà dữ, giết trâu ăn mừng.

Tuy vậy, những lời đó chẳng vì ở trong cái cảnh khổ-khó quá rồi mới phách cho nó dạn người ra một chút đó thôi, chứ thật sự ra thì những nàng dâu bị mẹ chồng hành-hạ mà khổ-khó rất nhiều. Thường nói ông già bà già làm chi, ai sống chừng chỗ bốn năm mươi tuổi, thì ít nữa trong cơn mất cũng đã từng thấy một vài người dâu bị mẹ chồng dầy dọa mà phải chia vợ rẽ chồng, hoặc đến nơi phải bỏ mạng !

1. *Sự bà con bên chồng dần thối.* — Người đàn-bà lấy chồng, bị chồng cai-trị, lại ở dưới quyền ông già bà già, cái đó chẳng nơi làm chi. Đến như bà con họ mạc bên chồng cũng theo người dâu mà bắt tròn hắt mẻo, thì còn ai mà chịu nổi ?

Trong hôn ấy, có tiếng như là ông chủ mụ o. Mà ông chủ con đẻ chủ một chút, đến cái mụ o mới thật là khổ o. Quái cho cái tội ! không biết, cơm ai nấy ăn, nhà ai nấy ở, can chi mà họ lại xét-nét đến việc gia đình người ta ? Vậy có câu rằng :

Làm dâu vụng nấu vụng khéo, chồng không bắt-bẻ, mụ o nần-trẽ.

Một trăm ông chủ không lo, lo về một nỗi mụ o nỏ mồm.

Lại còn cái nạn em chồng nữa ! Bên dưới cha mẹ chồng

người làm dâu còn phải kiêng dè một hạng người rất quan-hệ nữa là em-chồng. Vì em chồng đối với chị hệt là thân hệt anh chàng, có việc gì thì chúng nó đem mà mách-thót với nhau, lại mũi-nghet vào. ít xit ra nhiều, làm cho chị dâu bị rầy chười dễ cười chơi cho khoái. Cho nên em chồng tức là cái vây-càng nanh-vết của mẹ chồng mà là người cứu địch với nàng dâu. Sự đó người ta không giấu gim chi cả, nói toang ra rằng :

Em chồng ở với chị dâu, coi chừng kẻo nó giết nhau có ngày !

A ! lẽ ra cái luân-ly gia đình của ta là vậy đó ! Cái quốc-tục của ta là vậy đó ! Bề ngoài trông ra đáng lắm, những cái tên « *lũ* », « *đi* », « *hiếu* », « *mục* » nghe sang-trọng như trời, mà ở trong toàn là xiềng xích gươm-dao để trói-buộc dăm chục năm ! Gia-tinh luân-ly ! Luân này phải có tôi là kẻ phá-hủy này để xé tướng ngài ra !

Vậy nên cái đời người đàn-bà là cái đời nhàn nhục. Cứ nhìn ! Ai giới nhàn, ấy là người vợ hiền, dẫu thảo mà có khi được làm cả mẹ lãnh nữa. Để ai nghe câu phong-dao một chữ một giọt nước mắt dưới này mà chẳng cảm động cho đành :

Từ khi em về làm dâu, anh tôi dặn trước bảo sau mới rồi : Mẹ già dữ lắm em ơi ! nhìn ăn, nhìn ăn, nhìn lại mẹ chía. Nhìn cho nên cửa nên nhà, nên kèo nên cột, nên xa-làm-bóng. Nhìn cho nên vợ nên chồng, thì em coi sóc lấy trong cửa nhà. Đi chợ thì chớ ăn quả, đi chợ thì chớ đàn dả ở trước. Dâu ai bảo đợi bảo chờ, thì em mới đối con thương, em về.

Trong câu này thấy thêm một cái khiếm-thiếu trong gia-đình nữa. Thế-gia chỉ có hùm-beo mà quí mới là dữ, chứ mẹ già đối với con dâu sao lại gọi là dữ ? Chẳng qua sự mẹ già dữ là sự thương, cho nên người ta nói ra mà chẳng sợ ác lo miệng !

(Còn nữa)

Phan-Khôi

Một người đàn bà được phần thưởng Nobel.

Phụ-nữ Tân-văn đã nói sơ về phần thưởng Nobel lại lịch ra thế nào rồi.

Phần thưởng Nobel về văn-chương, từ khi lập ra đến giờ đã có ba người được hưởng. Hai lần trước là bà Selma Lagerlof và bà Grazia Deledda. Còn năm 1929 này, thì về tay một người đàn bà nước Norvège là bà Sigrid Undset. Bà có viết ra nhiều tiểu thuyết tâm lý, tỏ ra là một nhà nữ-sĩ có văn tài lắm.

Bà Undset lãnh phần thưởng ấy rồi đem cùng cả vào những công cuộc từ-thiện trong nước.

Đôi lời cảm tạ

Chung tôi là :

Sĩ Kỳ Quí — Sĩ Kỳ An — Sĩ Kỳ Tân — Sĩ Tại Cón — Sĩ Thị Dậu.

Xin để ít lời cảm tạ quý ông, quý bà, quý thầy, quý cô và cả thân bằng cố hữu đã có lòng di diếu và đưa linh-cửu bà Mẹ tôi chồng may đã qua đời. Trong khi tang-gia bối rối, có điều chi sơ thất, mong lượng thứ cho, chúng tôi được đội ơn lắm. Nay kính tạ.



Qua sông Bạch-Đằng

Khúc sông chảy từ Lục-dầu-giang ra cửa Luộc (Lục-Hải). Ở Hải-phòng đi ra Quảng-yên tất phải qua đó. Chính chỗ gần cửa Luộc, làn nước mỏng-ménh, là chỗ Trần Hưng-đạo-Vương đánh phá quân Nguyên khi xưa. Ai qua đó cũng phải động lòng tưởng bậc anh-hùng đời trước.

Bề Lục-hải âm-âm sóng rộn,
Giữa Đàng-giang cuộn-cuộn dòng xuôi.
Trông phong-cảnh lại nhớ người,
Cảnh còn như cũ, người thời khác xưa.
Ào ngọn gió như khua như gọi :
Hò quan-quân thẳng tới chiến-trường.
Kìa núi dọc, nọ đèo ngang,
Chập-chồng như thế xương tàn Nguyên-binh.
Kìa lá cây trên cành lay-lắt,
Như phất cờ điều-bát ba quân !
Lớ-lớ dòng nước uốn quanh,
Hinh như máu đỏ tặc-binh pha vào.
Giữa dòng thâm, nao-nhao cá lộn,
Tướng chùng như chiến-hạm đổ số,
Anh-hùng cứu-quốc khi xưa,
Mà ai có nhớ, bây giờ bởi ai ?
Qua sông luống những ngậm-ngùi !

GIÁ AN

Một cuốn sách rất có ích

Sách thể thao của ông Nguyễn-Ngọc mới in rồi. Sách này rất có ích cho các nhà mộ thể thao mà chưa rành nghề.

Sách chia làm mấy hồi, rành rẽ kể sau đây :

1^o Cách đá banh (foot-ball)

2^o Quyền thể của người Giã-cuộc,

3^o Cách gián binh, nào là phân sự của anh (bù thành, phân sự tướng hậu tập, tướng tiếp ứng và hàng tiền đạo vãn vãn.

Hết đá banh lại nói qua cuộc đánh tư-nhĩ, cách chơi, cách ăn thua và mánh khéo hay dở đều nói ra.

Cuốn sách này chẳng những giúp ích cho các nhà thể thao mà những người chưa biết cách chơi thể thao làm sao cũng nên xem cho biết. Giá mỗi cuốn 0 \$30 có gởi bán lẻ khắp các nơi ; còn ai mua sỉ hoặc mua lẻ xin viết thư cho TÍN-ĐỨC THU-XÃ N° 37 Rue Sabourain Saigon ; hay là hiệu VINH-TẤN, N° 50 Rue Vannier, chợ cũ, Saigon cũng được

Đánh thức anh coi vườn ;

Nọ chốn vườn hoa cảnh xác-xơ,
Mầu tươi về đẹp khác hôm xưa.
Tiếc công, ai đã từng vun sỏi,
Mãi giấc, anh nay để hững-hờ !
Đây, đây, bắt sâu rồi tĩa lá,
Mau, mau, lượm rác kéo thành nhe.
Hay anh nhẩn mắt làm thỉnh nhĩ ?
Vườn thế mà anh ngủ mãi ư ?

PHỤC-LÊ (Bãi-phòng)

Nhân bạn Nữ lưu

I

Giang sơn gánh vác gái hòa trai.
Nhẫu nhẫu ai ơi bạn Nữ-tài,
Giúp bọn máv râu, người phần sáp.
Cùng nhau gây dựng cuộc tương-lai.

II

Gái trai cũng họ Tiên Rồng.
Khí thiêng non nước òu chung khác gì.
Đường xa gánh nặng quân chi !...

MELLE NGUYỄN-THỊ-GIẾC
Nữ giáo-học, Bắc-Kỳ.

Gởi cho bạn gái

Hỡi chị em ơi, gái một nhà !
Nước non chung gánh... nghĩ lo xa.
Lá gan ả Triện gương làm bút,
Giọt máu bà Trưng gấm tro hoa.
Miệng sấm lay lòng tài Đức-Tu,
Hồn văn di-dương chi Rừng Đa
Cầm tay nổi bước lên đài múa,
Mồm miệng cười hoa, ta với ta.

Kêu em !

Một tiếng kêu em một tiếng cười !
Mừng em rày đã rúng đua bơi.
Con đường thế vẫn xa xuôi lắm,
Cứ bước đi em, bước đến nơi !

KHO-HẠNH

Sửa trị,

Điểm trang.

Săn sóc

GIÁ TÍNH NHE

Các thứ thuốc dôi phần,
crèmes, nước thơm, Chì
cho những cách giữ-gìn.



Quý-vị hãy đến nhà :

Là Viện Mỹ-nhơn ở Paris

Chi-nhánh ở Saigon

40, Chasseloup Laubat.

Giấy thiệp nói : 755

"KEVA"

Ai viết thư hỏi bốn-viện sẽ gởi cho quyền sách nhỏ
nói về sự đẹp.

KHOA VỆ-SANH

Bệnh thiên thời, ấu tả

Bệnh thiên thời, Annam mình còn kêu bằng dịch-trời, là một bệnh hiểm-nghiêm, độc địa hết sức; trong xứ mình mỗi năm đều có và mỗi năm cũng có nhiều người chết. Song nghĩ lại bệnh này là một bệnh dễ tránh lắm, chẳng cần gì phải kỳ-yên, tống gió, có ý chỉ theo vài lời khuyên vệ-sanh thì nhiều khi khỏi xuống đến nó.

Làm sao mà biết rằng bệnh thiên thời? Ban đầu, lúc bị trúng độc vô tình cho đến lúc bệnh phát ra thì có một hai ngày mà thôi. Bệnh phát ra, trước hết làm cho người bệnh đi tả, ban đầu còn có phần-dặc, rồi sệt sệt, rồi vàng hay xanh, lỏng, rồi lại còn như nước lã làm vậy. Như bệnh nhẹ, vừa vừa, đi tả như vậy một hai cùng ba bốn bữa rồi mới qua nặng. Có nhiều khi không đi tả như vậy và bệnh trong đôi ba giờ phát nên nặng lắm: đi tả như lợn, phần-lông như nước lã mà lại có lợn cợn, bình như bột cháo mới nở; mấy hội đó là da ruột bị bệnh trong ruột cào ra. Đi sóng liên liền, sôi ruột mà không đau bụng. Trong lúc đó, thêm mưa, mưa đổ ần ần, rồi mưa nước không, nóng đổ thì rồi mưa liên ra hết.

Bệnh yã và mưa liên liền, người bệnh bị nước trong máu ra nhiều, lấy làm yếu đuối là -chẳng có chút nước tiểu nào hết—khác nước mũi, khan và tắc tiếng, mặt mệt lắm, con mắt hột vô sâu hóm, lộ mắt, mỗi lúc tay chọn đầu lạnh và móp cũng như người ở dưới nước lâu giờ làm vậy. Còn móng tay, móng chọn bầm tím, thờ mau và dị kỳ cũng như hột hơi, mà lại còn bị vộp bề phồng, như là nơi bắp chuối, bề đầu lấm nên người bị bệnh lẳng quạ, lẳng lại mũi, nằm chẳng yên một chỗ và là mãi. Mạch lạc gì chạy yên lấm, và mau lấm.

Còn như đặt ống thủy trong nách thì thủy xuống tới 35 độ 34 degrés. Minh mấy đồ mà hỏi nhất lấy cũng như nước cá, thấy đến phải sợ kinh hãi. Lúc này là lúc nặng hết sức, nhiều người chịu không nổi mà phải chết. Như vậy, có thuốc cũng khi bệnh phải hết, thì chừng nửa bữa cũng một ngày thì người bệnh ảm ảm lại, hết vộp bề, mưa và yã cũng thôi. Uống nước vô cầm lại được; tay chọn bớt lạnh, sự thổ cũng dễ và người bệnh đi tiểu được chút đái, nước tiểu vàng và sậm.

Cũng có một hai khi bớt được vậy chừng một hai bữa rồi bệnh lại trở lại nặng như cũ, như bị lại thì ác người bệnh tới số và chắc qua không khỏi. Như qua khỏi, người bệnh phải cho ăn thật vè sự ăn ở, cũng đừng lấp lửng mà bị đau lại. Trong lúc mới mạnh; còn yếu đuối lắm, hoặc khi ăn không tiêu, khi ăn chẳng ngon, đi đống có bữa được, có bữa không, có bữa lỏng, có bữa bón.

Bệnh thiên thời có khi nhẹ, bắt chấy một hai bữa rồi thôi, bình mạnh. Có khi bệnh nặng hết sức, trong một ngày cùng ngày thì chết. Có một hai khi có bệnh thiên-thời không mưa và không chấy, ấy tại trong ruột làm như bị bại, không có sức mà tiêu nổi đồ trong ruột ra. Bệnh đó kêu là cholera sec (thiên thời khô) cũng là độc và nặng vậy.

Khi trong nhà cùng trong xóm có người bị thiên thời thì phải làm làm sao? Trước hết và khi mới nghĩ mang bệnh ấy, phải cho một người chạy rước quan thầy. Trong lúc chờ đợi quan thầy, phải rằng mà trị chừng tả, trị chừng thổ và làm cho người bệnh cho ảm. Ở nhiều nhà thuốc tây cũng ở trong làng có để sẵn thuốc cầm tả thiên thời; đứng theo lời dạy của mấy cái nhãn ve thuốc ấy. Trong thuốc ấy hay có acide laticue, laudanum, chloroforme. Thuốc đó hay mà khó bảo chế, phải cho biết độ lượng. Có ich mà có sẵn để phòng hộ trong nhà khi đêm hôm ngủ không. Có potion của ông lượng-y Chostang thường hay hiệu. Như không có thuốc chi hết thì cho uống vài ba muỗng ăn cơm rượu Cognac, rượu Rhum, cùng rượu song chửi; với một chút quế đồ trong một tách nước trà đậm rồi vài cục đường, rồi cho uống một muỗng mỗi 15 phút, uống đỡ chờ thuốc chẳng. Phải bóp rượu, dầu thông, dầu bạc-hà cùng dầu essence xe hơi, chọn tay người bệnh bị vộp. Phải lấy nước nóng đổ vào chai cho ảm hai bên người bệnh; lấy gạch tàu hơi lửa cho nóng rồi ảm cùng được.

Làm thế gì cũng phải chờ đến nhà thương và phải có quan thầy hay vì có nhiều thể hiện mà cứu khỏi, hoặc chích thuốc cho khỏe và ảm lại, hoặc chích thuốc mà thể cho nước trong mình mất bởi sự ảm và tả. Nhứt là cho hay dạng người tả làm thể dạng đờng lầy qua cho nhiều người nữa.

Y KHOA TÂN SĨ TRẦN VĂN-ĐƠN.

Hỡi các Bà !

Xin lưu ý đến Sáng lối

Vì bệnh sang-lối rất là nguy hiểm, muốn cứu liều-nhì-mắc phải bệnh này, thì nên cho uống thuốc hoàn « **Diệt trùng Rudy** »

Các bà nên dùng Thuốc **Bỏ huyết Rudy**

Trị các bệnh sau này rất thần hiệu: Đường kinh trối, sứt, tác-kính, băng-huyết, v. v.

Còn muốn cho tin thật thêm trang diện thì các Bà nên dùng thuốc bỏ:

« **Hypertonie Mixture Rudy** »

đã ngon ngọt để uống lại còn được thêm: Sự mạnh—Tin-thần—Nghị-lực.

Có trữ bán ở nhà:

Pharmacie NORMALE Rue Catinat
SAIGON

Vệ-sanh phổ-thông

(Tiếp theo P. N. T. V. số 11)

Cái hại về giống vi-trùng của bệnh dịch-tả

Lấy sự làm giết hại con người của loài hồ-lang ác-thú, mà sánh với sự làm giết hại con người của giống vi-trùng truyền-nhiễm, thì người hiểu phép vệ-sanh tất ai cũng biết sự làm giết hại con người của giống vi-trùng truyền-nhiễm là hiểm nghèo hơn, khốc-hại hơn. Bởi loài hồ-lang ác-thú, người ta có thể trông thấy được mà xa lánh, giống vi-trùng truyền-nhiễm, người ta không thể trông thấy được mà phòng ngừa. Nói làm vậy, chớ thường người ta nghe nói đến cái tên hồ-lang ác-thú thì họ đã sợ hãi hơn nghe cái tên giống vi-trùng truyền-nhiễm kia, mà người mình lại càng không biết sợ giống vi-trùng tối-độc ấy.

Điều-tra bệnh dịch-tả lưu-hành hằng năm ở xứ mình, thì đã thấy người ta chết về cái họa truyền-nhiễm ấy không biết số nào mà kể, như cái họa dịch-tả ở Trung-kỳ trước đây. Ấy có phải cái chết về bệnh dịch-tả bằng muôn ngàn lần cái chết về loài ác-thú của người ở miền sơn-lâm đó chăng? Nhưng trông ra thì tầm lộng sự cộp của họ còn đi vào rừng lại càng thiết-tha hơn cái sợ giống vi-trùng mà lúc họ ở ăn chung lộn với nhà có bệnh dịch-tả. Lấy hiện-trạng đó mà xét, thì người vốn phần nhiều chưa hiểu sự hiểm-nghèo của giống vi-trùng truyền-nhiễm là thế nào. Thâm-chi có lắm kẻ mê-tin huyền-hoặc, nói bậy bạ rằng: Bệnh dịch-tả gốc bởi óng Ôn-thần hành quyền thường-phạt mà ra, làng nào người ta thiện-tâm tác-phước, cúng-quỷ óng *Ôn* mà đưa ông đi, thì không những được phước lại khỏi bị dịch hại. Còn làng nào dân-tinh ngang trái không cúng-quỷ vang-vái mà đưa ông đi, thì làng ấy phải bị chết dịch. Cho nên ta thường thấy những năm nào có bệnh dịch-khí lưu-hành, thì chỉ cho khỏi những làng mê-tin kia họ rước thầy pháp thầy phù đến về mặt về mây, nào là *Quan-Công*, nào là *Nguy-Trung* v. v..., cờ xí trống chiêng rần rộ, gà heo cúng-quỷ linh-dinh, hầu có đưa ông *Ôn* ra khỏi xứ cho thiên-hạ được bình-an; cái tục mê-tin ấy đến bây giờ cũng vẫn còn. Ôi, dân-khí như thế-còn mong nỗi gì !..

Nguyên-do sự truyền-nhiễm của bệnh dịch-tả

Bệnh dịch-tả phát-sanh không phải ở một xứ ta, hầu khắp cả hoàn-cầu, đầu đầu cũng có truyền-bổ hết thầy, song nhiều nhất là ở phương Á-châu mình. Bệnh ấy vốn không phải tạo nên ở trong thân thể ta, mà chính là một giống vi-sanh-vật ở ngoài thân thể ta. Sự truyền-nhiễm của nó gốc bởi giống vi-sanh-vật xen lộn trong các thức ăn uống mà truyền vào, hoặc nhơn ở đũa, các ngón tay cùng nhưt thiết khí-cụ đựng đồ ăn uống không sạch sẽ mà phải giống vi-sanh-vật truyền vào miệng, gây nên cái chứng rất ghê gớm, rất hiểm nghèo.

Bệnh trạng

Người bởi sự ăn uống không phòng ngừa kỹ-cang, để giống vi-sanh-vật nhiễm vào rồi, từ trong khoảng 12 giờ cho đến 18 giờ đồng-hồ những sau, thì trong mình bắt đầu bần-hoảng và đau bụng, kể lặn thổ hoặc tả. Sau khi thổ tả rồi, hoặc chuyễn-cân (vọp bẻ), hoặc khát nước, lần lần hai con mắt sủa, vành con mắt thâm, gò má thon, tay chơn móp, sống mũi nhợt, mũi xanh, trông cái trạng-thái

dị-thường, khiến người ta phải kinh-phải sợ. Bao nhiêu năng-lực của hai trái cật, cơn bấy giờ không còn sức sanh hoạt nữa được. Đến hai trái cật không còn sức sinh-hoạt nữa được, thì đường tiêu-tiến phải bế-tắc (quan-cách), bí-phu lạnh ngắt như đồng mà kỳ-trung đường nóng nẩy bức rút khó chịu. Hoặc nước cực, hoặc tả liệt, hoặc vong-dương, cũng có bệnh không khỏi bốn năm giờ đồng-hồ, cũng có bệnh chịu nổi đến một hai ngày mới chết.

Cách phòng ngừa bệnh truyền-nhiễm

1. — Con có bệnh dịch-khí lưu-hành, điều nên chú-trọng hơn hết là giữ gìn thân-thể được khỏe khoắn, trường-vị được kiên-cường, nhưt thiết sự ăn uống có chừng đỗi không nên thất-quá và bất-cập.

2. — Sự truyền-nhiễm của bệnh dịch-tả, toàn do theo những đồ ăn thức uống đậm vào miệng đưa đến trường-vị mà phát-sanh. Muốn tránh khỏi bệnh tối-độc ấy thâm-nhập vào mình, không chỉ bằng phòng ngừa các khí cụ thường dùng trong bữa ăn và đồ vật thực được tươi tắn và sạch sẽ.

3. — Nước uống cần phải nấu cho chín mà uống.

4. — Vật thực phải cẩn-thận, không nên dùng đồ nguội và chớ để cho giống ruồi lang bâu vào.

5. — Không nên lai-vãng chốn nào hoặc nhà nào con bệnh dịch-tả phát-sanh.

Đại lược cách phòng ngừa bệnh dịch-tả truyền-nhiễm trên ấy, độc-giả trông hãy chú-ý thêm và thể rộng thêm; cách phòng ngừa càng châu-đảo chừng nào, càng hợp với phép vệ-sanh cần-ích chừng nấy.

(Còn nữa)

Nguyễn-tử-Thức

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Chà chà! Chừng em của các
cô các bà biết nói, thì các cô các
bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biếu
ăn uống thức gì?

Có phải là biếu chúng nó ăn
dùng rỗng rã một thứ sữa đặt
NESTLÉ chẳng?

Ồi! Con hỡi con hỡi!

.....Uống sữa

NESTLÉ



GIÀ CHÁNH



Các món ăn

Gỏi bao tử heo

Lựa bao tử heo nhỏ mua về lấy đầu bột mà khuấy, cạo rửa cho hết mùi, trạng lấy nước sôi cho trắng, hai su rau cần, lặc bỏ lá lấy cọng non, chẻ làm hai, cắt ra từ khúc vẫn vẫn, củ hành một củ, xắt khoanh cho mỏng, một su đậu phộng rang đậm nhỏ, một trái chanh giã lớn, một trái ớt, vài tép tỏi băm nhỏ tẽ. Các vật xong rồi, bao tử luộc chín lấy nhỏ từ miếng mỏng mỏng, đem trong đĩa bàn trên sắp rau cần một lớp và sắp củ hành chông lên, vắt nước chanh vào, một muỗng vun ăn canh đường các trắng, chẻ hai muỗng lưng lưng nước mắm, các món xong rồi để đậu phộng lên trên hết. Chờ ăn trộn cho đều.



Gỏi thịt gà

Lấy bai bên cái ức gà, thịt đã trắng lại mềm, như được gà thiên càng ngon.

Xắt mỏng và nhỏ trang tay cái, chuối hột non, mòi tượng hột; xắt mỏng, nhồi cho xăn, xắt lại cho hết nước mùi, vắt thiệt ráo nước, để chuối trong đĩa bàn chế giấm cho thấm nở ra, rau cần lặc bỏ lá lấy cọng, đập dập; như một cái ức con gà thiên thì bốn trái chuối hột non, hai su rau cần, một su đậu phộng rang rồi đậm nhỏ, một muỗng súp đường các trắng, các vật xong rồi, lấy cái son nhỏ nấu nước cho thiệt sôi, có cái vớt như của người Tàu vớt mì càng tốt, bỏ thịt vớt, nhúng vào son nước sôi, nhúng rồi thì lấy ra liền, xóc ráo nước hiệp với các vật đã làm rồi, mà trộn với nước mắm tỏi ớt và chẻ thêm hai muỗng ăn canh giấm thanh, phải làm cho sốt dẻo ăn mới ngon.

Gỏi cuốn

Tôm cần hay tôm lông và thịt bắp dài heo, hai món luộc chín, xắt mỏng mà nhỏ bằng trang tay cái, tôm xắt mỏng một cỡ với thịt, kiệu chua xẻ nhỏ giá sống lặc đầu lặc rồi rửa sạch, rau sống ít thứ rau thơm, hẹ sống, cắt cả chặn non trên đầu chẻ làm tư cho nó cuốn lại. Các vật xong rồi, dùng rau chiếu hay là salade mà gói các vật: thịt, tôm, giá, kiệu chua, ít cọng rau thơm, và ít

cọng hẹ để gần trên đầu cuốn gói, và để một chút gừng tươi mà cuốn lại, lấy lá hẹ nhún nước sôi mà cột, cuốn từ cuốn nhỏ cho chắc, đem vào trong chén hay tô, làm tương mà ăn với gỏi này, muốn tiện thì mua tương cay chừng ba-sư; một su đường cát, một su đậu phộng, rang rồi đem cho nhuyễn, bỏ chung tương đường đậu mà nấu hay xào với mỡ tùy ý.

Gỏi cuốn cách khác

Mỡ gày heo 100 gr., tôm lông hay tôm càng chừng một chực con, hai món luộc chín xắt mỏng, và nhỏ trang tay cái. Củ năn xắt nhỏ có cọng như giá, kiệu chua xẻ nhỏ, hẹ tươi lấy cọng non, cũng dùng rau chiếu hay salade và rau thơm mà cuốn từ cuốn nhỏ. Cũng tôm thịt luộc và kiệu rau hẹ các món cuốn với bánh tráng mỏng, làm tương mà ăn với gỏi.

Cách làm tương

Tương hột rửa nước nóng cho sạch, vắt cho ráo, đem quết cho nhuyễn, ba su thì một su đường các, chẻ nước vào sết sết mà nấu, muốn có màu thì chẻ một chút nước mắm tau yếu vào, nấu rồi muốn xào lại với mỡ thì tùy ý, cũng nhớ đem đậu phộng rang cho nhỏ tẽ mà nấu chung.

Nguyễn-thị

Thượng Đẳng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHẾ SẮNG

TRỪ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BÁN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỔ XÈ ĐỒ ĐỂ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUÂN THẦY LÚC GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỮA ĐÊM KHUYA KHOÁT

Bán thuốc trong Lực-tính không tính tiền gởi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Rượu mạnh DE JEAN có bán khắp nơi

Gia đình thương-thức

Phép dễ dành trứng gà

Trứng gà là vật ta thường ăn, nhưng nhiều khi lỡ ra không có, nên trong nhà phải để dành luôn luôn. Mà để để lâu thì sợ nó vữa ra hoặc thối đi. Vậy người ta có bảy mấy phép để dành trứng gà đã có kinh-nghiệm như sau này :

1. Hòa nước vôi-đá đồ trong cái bình sạch sẽ, rồi bỏ trứng gà dầm vào trong, thì lâu mấy cũng không hư.

2. Vùi trứng vào trong muối, mà phải rắc đều nhẹ nhàng xuống dưới, thì dễ được tám chín tháng.

3. Lấy mỡ heo thoa khắp ngoài vỏ trứng rồi rắc vào trong đồng than sàng thì dễ dùng được lâu; nếu nấu sáp chảy nước rồi lấy mà thoa ngoài vỏ thay vì mỡ heo thì lại hay hơn.

4. Gấu trứng gà vào trong gạo, trong cám, trong trấu hoặc trong rơm, thì cũng giữ được nó khỏi hư trong chừng nửa tháng.

Có nhiều món ăn chết người mà không ai để tới.

Bồn-báo tiếp được bài sau này :

Tôi có xem báo P. N. T. V. và rồi, có một chỗ ngài nói những món ăn coi thì hiền mà nó kỳ nhau, cho nên chết mà ít ai để biết. Như vị của đình ăn rồi rau đen, măng cục ăn với đường, và hành ăn với mật ong vẫn vẫn.

Còn 2 thứ nữa ăn chung với nhau thì chết mà ít ai biết là tàu hũ hoa của người Tàu vẫn gánh đi bán các nơi đó, ăn nó với nước đường trắng của nó bán đó thì không việc gì mà ăn nó với mật ong thì chết. Như vậy thì ít ai để mà để phòng cho đáng. Việc đó tôi biết rõ vì có người làng tôi, người lớn, ăn rồi chết mà cứu không đáng.

Xin ngài cũng nên ăn hành việc đó vào để cho thiên hạ biết mà để ý đến cho khỏi mắc chết oan thì ngài cũng được cái phước.

HỒ-KIM-CHI, Huyện honoraire
Village de Trương-Bình-Hiệp.
Thudaumot

Nữ-Công

Nghe dệt vải

Tại xứ Đông Pháp ta trông bông không đủ dùng, nên phải mua thêm của các nước khác. Bông dùng để dệt vải may quần áo.

Bông kéo thành sợi ở nhà máy sợi rồi, người ta mua sợi ấy về mà dệt thành vải. Khi sợi đã ngâm, đã hồ rồi, thì người ta quấn vào ống rồi móc lên không-cưỡi người, dệt vài ngày ở dăng trước không-cưỡi, một tay đưa cái khuôn lên, một chơn nhận bàn đạp cho hai lớp sợi bờ ra, một lớp trên và một lớp dưới, trong lúc đó, người thợ dệt liệng cái thoi quấn chỉ, dẫu bên tay trái qua bên tay phải; bên tay mặt qua bên tay trái, luồn vào trong những sợi chỉ giăng thẳng; ấy là chỉ ngang, lúc dệt xong thì người ta kéo là « bẻ kho vải. »

Thứ vải dệt bằng tay không được đẹp lắm cho nên nước ta có nhiều người chuộng những vải dệt bằng máy, mua của người Pháp hay các nước ngoài như Ấn-độ, Hồng-mao.

Tại xứ Đông-Pháp cũng có lập ra nhà máy kéo sợi và dệt vải ở Hanoi, Hải-phong, và Nam-Định.

Vải có nhiều thứ tốt xấu tùy theo cách dệt và cách dệt, song le một giống bằng vải mà người ta có thể chế ra nhiều thứ nhiều hạng, vậy mà vải cần phải rõ coi thứ nào mịn mà dày thì là thứ tốt, có khi thợ dệt nó muốn cho người ta lầm, dệt thưa rồi thưa rất, rồi hồ bột cho nó nặng, thấy sợ qua coi họ chắc lắm, chừng đem về giặt một lần thì thấy mỏng, hề chỉ thưa thì bằng bô, chỉ em phải lập coi vải cho biết thứ nào tốt xấu, đừng để người ngoại-quốc gạt mình.

Con tằm. Cách nuôi tằm

Tằm là một thứ sâu tự nơi loài bướm sanh ra. Ban đầu trứng bướm nở ra con tằm, con tằm thành ra con nhộng rồi con nhộng mới hóa ra con bướm. Con bướm đẻ trứng ra, độ mười ngày trứng ấy nở ra thành những con sâu xám-xám.

Người ta để những con sâu ấy vào nia, rồi lấy lá dâu cho nó ăn ; độ vài ngày sau, con sâu ấy đổi lột và đổi đi đôi lại bốn lần. Khi nó không ăn nữa, và mình trở nên vàng thì người ta giăng búa bằng tre cho nó phơi ngoài nắng. Bấy giờ tằm mới nhả tơ làm kén rồi hóa ra con nhộng. Nhộng ở trong ổ kén được 8 ngày, thì hóa ra con bướm, cần lủng ổ kén mà chùng ra ngoài. Tằm ăn thiệt nó thì sau mới đủ mỡ để nuôi con nhộng và con tằm và mới đủ chất mà làm ra tơ.

Tằm ăn nhiều lần, người ta thường vì ăn như tằm ăn lên « là có độ, nên ruột tằm phải tiêu hóa mạnh mới được. Ta phải cho tằm ăn cho nhiều cho đều và cho sạch sẽ. Lá dâu phải tươi mới được, nếu cho ăp lá dâu ấu, héo, tằm ăn vào thì sanh bệnh, có khi chết cả một lứa.

Cách ương tơ

Khi tằm nhả tơ mình vào ổ kén thành nhộng, nếu để nó hóa bướm cần lủng rồi thì không dùng được nữa. Cho nên khi kén đã thành, thì phải ương ngay, nếu không ương liền được thì phải đem kén bỏ vào lò lửa độ mấy phút cho con nhộng chết đi. Ương tơ phải những ổ kén vào nồi nước nóng cho sôi rồi ra thì mới kéo được, sợi tơ kéo ra phải quấn vào guồng. Cái guồng ấy có dây mắc vào một cái không tròn người ta cứ quay luôn. Khi tơ kéo xong thì quấn lại thành cuộn.

Trước khi dệt thì những sợi tơ phải chấp lại mà xé cho sẵn lại. Không-cưỡi dệt tơ lụa cũng giống như không cưỡi dệt vải vậy. Tơ lụa vừa dệt xong đem ngâm rồi giặt và phơi nắng.

Ở Đông-Pháp thì chỗ nào cũng nuôi tằm dặng; ở Trung-kỳ tỉnh Quảng-nam, tỉnh Bình-Định và tỉnh Thanh-Hóa là ba nơi dệt tơ lụa nhiều lắm. Còn ở Nam-kỳ thuộc về tỉnh Bentre nuôi tằm rất nhiều.

Nghe dệt tơ lụa ở Đông-Pháp thường như thế, cho nên đem ra ngoài các xứ bán rất nhiều.

K. H.

Hãy dùng bột BLENDINE JACQUEMAIRE
mà nuôi trẻ con.

KHOA-HỌC THƯỜNG-THỨC

Bài thứ II

Trái đất trong không gian.

Trong sự tri thức của người ta, một điều cốt yếu nhất là cái quan-niệm về trời đất và muôn vật, kêu là cái *vô-trụ-quan*. Vì vậy ngay trong bài thứ I, ở mục này tôi đã giảng-giải về hình thể trời đất, nay tôi lại nói thêm nữa, để cho chị em có một cái ý thức sơ lược mà đầy đủ về trời đất là thế nào.

Vô trụ nghĩa là trên dưới, bốn phía; trụ 卐 nghĩa là từ xưa tới nay. Trong chữ vô-trụ, một chữ chỉ về không-gian (l'espace), một chữ chỉ về thời-gian (le temps), vậy thì chữ vô trụ (l'Univers) nghĩa là khắp hết thấy nơi nơi. Trái đất này và hết thấy mặt trăng, mặt trời, các ngôi sao chuyển động ở trong không-gian và suốt hết thấy thời xưa, thời nay, thời sau; vì rằng vô-trụ rộng rãi vô cùng và lâu dài vô cùng vậy. Người ta phần nhiều hay hiểu vô-trụ là càn-khôn, là thiên địa, là trời đất, song cứ theo như học-thuật thời nay minh-bạch hơn thời xưa, ta phải nên phân biệt mà hiểu rõ rằng: trời đất mà con mắt ta thường thấy chỉ là phần-tử nhỏ nhỏ, một cái bụi, một hạt cát trong vô-trụ mà thôi.

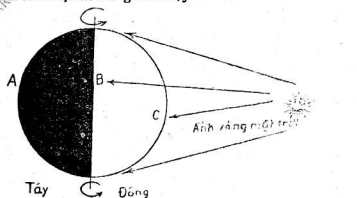
Trong bài số I, tôi đã giảng-giải trái đất tròn như trái banh và trời xanh là tầng không-khí, vì tầm con mắt ta ngó rõ có chừng, cho nên ta có cái ảo-tưởng thấy trời như cái vung, vậy thì chị em biết rõ trời đất là thế nào rồi. Trong bài này tôi sẽ nói về vô-trụ, khiến cho con mắt chị em ngó xa ra ngoài cái trời đất nhỏ hẹp chật xiu này.

Hoặc giả có người hỏi: trái đất tròn, vậy nó đứng vào đâu, nếu nó không tựa vào đâu thì sao nó không rớt xuống. Trái đất ở trong không-gian vô biên-lẽ, trong quầng không, chẳng biết đâu là bờ hết. Quầng không ấy có một thứ khí kêu là *tinh-khí* (ether). Trái đất quay chạy vòng xung quanh mặt trời, bị sức hút của mặt trời hút về mặt trời, nếu trái đất rớt xuống thì rớt xuống mặt trời; song nó lại bị một cái sức khác kéo ngược nó trở lại, vì trái đất chạy vòng quanh chỗ không đứng yên. Cái sức ấy kêu là *ly-tâm-lực* (force centrifuge), tôi sẽ nói về nó ở chỗ khác. Nay ta hãy biết trái đất ở trong không-gian, không tựa vào cái gì hết, nhờ ở hai cái sức nó kéo con nhau là cái hấp-lực của mặt trời và cái sức ly-tâm của trái đất, nghĩa là trái đất bị hai cái sức vô hình, cái kéo đi, cái kéo lại, cho nên nó đứng ở giữa, chẳng tựa vào đâu mà không rớt vậy.

Trái đất trong 24 giờ thì quay quanh mình hết một vòng. Trái đất quay như vậy chẳng khác chi một con quay. Trái đất cũng quay xung quanh một đường đi suốt qua trung-tâm-điểm và nam-cực, bắc-cực (les pôles), đường ấy kêu là *địa-trục* (axe de la terre), như con quay, quay quanh cái đinh cầm ở dưới nó vậy.

Mặt trời chiếu ánh sáng vào trái đất thì chiếu sáng vào một nửa bên đó thôi, còn một nửa bên kia thì ở trong bóng tối, người ta ở bên sáng thì thấy ngày, ở bên tối thì thấy đêm. Trái đất quay quanh mình thì cứ lần lần đưa

mặt đất ra ánh sáng, rồi lại về bóng tối, cho nên ngày đêm đắp đổi cho nhau hoài. Trái đất quay quanh mình trong 24 giờ hết trọn một vòng, bởi vậy có 12 giờ ban ngày, 12 giờ ban đêm. Một xứ ở bên này trái đất và một xứ ở bên kia trái đất, ở cùng chỗ đối nhau, như trong bài trước tôi nói thì dụ xứ Pháp với xứ Nouvelle Zélande, thì bên Pháp 12 giờ trưa, trong lúc đó bên Nouvelle Zélande là 12 giờ đêm vậy. Ngày nay có giấy thép dưới biển đi khắp toàn cầu, lại có vô-tuyến-điện con tiện lợi hơn nữa, tin tức gì truyền đi đâu xa mấy cũng trong giây phút đó được liền; người ta muốn thí nghiệm sự ngày đêm trái nhau ở hai nơi trên mặt đất thì thật dễ dàng lắm vậy.



Hình số 1. Trái đất quay theo đường mũi tên chỉ từ bên tây qua bên đông, mặt trời chiếu sáng một nửa địa cầu bên đông, nửa bên đông

Một thứ CRÈME

Dùng ban ngày, làm cho da mặt được trắng trẻo, mịn-màn và không trôi phấn.

Một thứ CRÈME

Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi tắn lại.

Hai thứ CRÈME này đựng chung trong một thùng sành có hai ngăn; ấy là cái nguyên chất tuyệt diệu của thứ:

Khắp nơi đều có bán

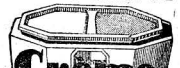
Đại lý độc quyền:

Hàng LUCIEN BERTHET & C^{ie}
Bà Charner. — SAIGON



Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre
Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstruit l'épiderme

Ces deux produits jumeaux présentent dans un pot à deux compartiments voilà le principe merveilleux de la



Crème Siamoise

đang ban ngày, còn nửa bên tây đang ban đêm; chỗ C thấy mặt trời chiếu thẳng xuống là đang 12 giờ trưa, chỗ A là chỗ dưới (antipode) của chỗ C, thì là đang 12 giờ đêm, còn chỗ B đang từ trong tối bước ra sáng là đang lúc hết đêm qua ngày, 6 giờ sớm mai. Chỗ B thấy mặt trời mọc ở bên đông; còn chỗ C thấy mặt trời đứng bóng. Địa cầu xoay đi trong 6 giờ nữa, thì chỗ B là tới chỗ C, thấy mặt trời đứng bóng, chỗ A sang chỗ B thấy trời rạng đông, còn chỗ C qua phía bên kia thấy mặt trời lặn ở phương tây vậy. Người ta ở trên địa-cầu có cái áo-lơ-trung thấy mặt trời đi trên trời từ đông qua tây, rằng ta thì địa cầu quay mà mặt trời ở yên một chỗ.

Nếu thế thì ở trên địa-cầu, không có gì nước nào đúng với nước nào hết. Có thể thiết, cho nên vạn-quốc phải lập điều ước: định giờ với nhau vậy. Trên trái địa-cầu già, có vẻ địa đồ các nước, người ta vẽ 24 cái vòng đều chạy qua nam-cực, bắc-cực, mặt địa cầu thành ra chia làm 24 múi (fuseau), người ta ước định với nhau cứ các nước cùng ở trong một múi thì cùng có một giờ, để đồng hồ đúng như nhau. Các xứ cùng ở trong một múi thì đồng hồ để đồng giờ như nhau, còn múi kế bên nhằm phía Đông thì để sớm lên một giờ, mà múi kế bên nhằm phía Tây trễ đi một giờ, vì trái đất xoay đi từ tây qua đông, qui bên đông thấy mặt trời trước xứ bên tây. Thí dụ xứ Pháp với xứ Nlle Zélande, ở xứ này 12 giờ trưa thì xứ kia 12 giờ đêm; ở xứ ta với xứ Pháp thì sai nhau 6 giờ. Pháp ở phương tây sáng trễ hơn, ta sáng trước, như ta 12 giờ trưa thì ở Pháp mới sáng giờ sớm mai; song xứ Nhật-Bổn ở bên đông xứ ta thì sáng sớm hơn xứ ta, như ở Nhật-bổn 6 giờ sớm mai thì ở ta mới 4 giờ sớm mai thôi.

Như ai đã có đi tàu sang tây thì biết, cứ đi một quãng đường thì lại phải sửa đồng hồ, ấy là vì qua mỗi múi đất thì ngày lại trịch đi một giờ.

Nếu ta có cách gì đi mau cho bằng trái đất quay, nghĩa là trong 24 giờ đi hết một vòng trái đất, mà ta khởi đầu đi hồi trưa thì ta sẽ thấy mặt trời đứng bóng luôn luôn chẳng hề thấy mặt trời lặn, cứ ban ngày hoài.

Tôi mới nói ở trên là giảng cho chị em hiểu vì đâu mà có ngày đêm lẫn hồi đổi, song nhớ đó chị em lại thấy rõ thêm rằng trái đất thiết là tròn như trái banh. Kỳ sau tôi sẽ giảng về bốn mùa, chị em sẽ lại thấy rõ hơn nữa.

BẢNG-TÂN NỮ-SI

Hài-Đàm

Có tài liệu sẵn.

Anh Ký kia lúc sắp đi thi Huyện, trong lòng lấy làm lo lắng.—Đi chỗ này, ra chỗ kia, ngày này lo ngày mai cũng lo. Vợ thấy vậy liền hỏi:

—Đi thi bộ khó lắm sao mà anh lo hơn tôi lo năm chỗ? Chẳng nói:

—Minh năm chỗ còn dễ hơn tôi nhiều lắm đa.

—Sao minh lại biết là dễ?

—Vì trong bụng minh đã có sẵn tài-liệu rồi, chớ như tôi thì trong bụng có mớ gì đâu, nên không lo thì làm sao đậu được.

Ha-Ha.

Quyền hưởng gia tài của con gái Trung-hoa

Giành được rồi lại muốn bỏ đi

Con gái nước Tàu ngày xưa không có quyền được hưởng gia-tài của cha mẹ. Cha mẹ giàu mấy mặc lòng, chia cho con gái chỉ một lần là lúc gả lấy chồng, gọi là tiền hồi-môn mà thôi, chớ về sau không được hỏi đến nữa, bao nhiêu sự sắp của cha mẹ về tay con trai chia với nhau.

Từ đời Dân-quốc thành-lập đến giờ, phụ-nữ Trung-hoa thường kêu ca về điều ấy. Mới đây chánh-phủ đã chịu công-nhận trong pháp-luật, cho con gái có quyền được hưởng gia-tài như con trai.

Cải lịnh ấy tuyên-bố ra, bọn phụ-nữ lấy làm thỏa nguyện lắm. Vì có vậy mới hiệp với cái công-lệ nam nữ bình-dẳng, và có vậy, từ nay về sau, trong xã-hội mới bỏ cái thói khinh con gái, trọng con trai.

Ấy là họ đã giành được cái quyền hưởng gia-tài rồi đó. Thế mà, hiện nay lại có người muốn hủy bỏ cái quyền ấy đi, cũng bỏ luôn cái quyền hưởng gia-tài của con trai nữa.

Lấy có gì mà muốn bỏ quyền phân-sản của con gái và con trai? Một tờ báo Tàu nói rằng:

« Theo như tình-trạng xã-hội trước kia, là khi con gái chưa có quyền phân-sản, chỉ con trai có mà thôi, mà đã sanh ra không biết bao nhiêu đảm kiện vì có chia gia-tài; vậy thì thử hỏi, ngày nay thân con gái cũng có quyền thừa-kế nữa, rồi có thể giảm bớt được những vụ kiện ỷ không? Hay là lại lằng teo? Nếu tăng thêm, thì cái lịnh ấy thật không phải diêm tốt cho xã-hội, tin lành cho dân-gian.

« Xét vì sự cha mẹ đẻ của cho con cái, thật làm hại cho chúng nó nhiều, bề, vậy chúng ta cũng nên hết sức đánh đổ cái chế-độ di-sản, đánh đổ cả cái quyền hưởng gia-tài của con trai và con gái.

« Ước gì những người giàu có nhớ lấy câu « Đời của thì đời của mày, đời cây thì đời cây đàu », mà chớ đem thân làm trâu ngựa cho con cái nữa. Nếu là giàu, nhiều tiền, thì khi sống nên để n mà làm nhiều việc công ích, từ-thiện, chớ không nên chứa để cho con cái làm ỉch. Để của cho con, liếng là thương con, mà thiệt là hại con vậy.»

Đó chỉ là một cái lý-luận của nhà bảo mà thôi; song nói có lẽ lắm, ta xem đủ thấy cái quan-niệm về gia-dinh của người Tàu ngày nay nó biến-cải là dường nào.

Lệ Mua Báo

Thơ mua báo xin gởi mandat theo thơ, nếu không có mandat thì không thể gởi báo được.

Còn chư độc-giả mua báo đã đủ hạn xin nhớ gởi trả bực đăng gởi báo tiếp theo luôn. Nếu quá hạn mà bốn-báo không tiếp được mandat thì kể là thôi mua, không gởi báo nữa.

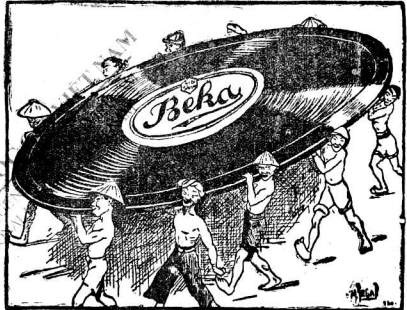
P.N.T.V.



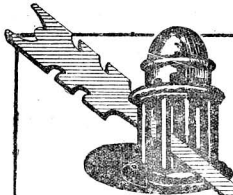
**Rượu Thuộc
rất bổ là:
"QUINA GENTIANE"**

Các Bà, Các Cô!
QUINA GENTIANE mùi
nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng
ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng
nực như xứ ta thì nên dùng lắm.
có bán ở các tiệm Epicerie và trứ
Tại hàng: MAZET
Số 20-28, Rue Paul Blanchy
SAIGON

Quý bà quý cô muốn cho mấy đứa con cưng của
mình dạng vui vẻ cười giỡn luôn luôn, thì hãy mua
mấy hát và đĩa BEKA hát cho mấy trẻ nó nghe, thì
tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Đó là
cưng nên.



Chớ quên Đại lý hiệu đĩa này là hàng: Société
Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon
và có bán tại mấy tiệm bán đĩa.



ODEON

*Bán sỉ
và bán lẻ
tại hàng:*

INDOCHINE FILMS & CINÉMAS
106 B^d Charner. Saigon.

Đĩa hát hay hơn hết! Có giá trị hơn hết!
ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN -
CA NGỌI ĐỨC BÀ và Đ. G. TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-MÊN.



Gần đây trong nước có những việc gì

❖ Chánh-phủ Pháp cũng thấy cuộc bảo-hộ đặt ở Đông-dương này còn thiếu thốn nhiều lắm, nào là thiếu sông, thiếu cầu, thiếu đường xe lửa v. v. Bởi vậy, hình như lần này chánh-phủ to lớn mở mang hết sức. Đến đời quan Toàn-quyền Pasquier ở ngoài Bắc thì khánh-thành mấy cái kinh lấy nước vào ruộng, qua Trung-quỹ thì khánh-thành mấy cái cầu; mới rồi ngài qua Cao-mên lại khởi-công con đường xe lửa từ Phom-penh đi Battambang.

Con đường này chánh-phủ trả-tính, có lẽ gần hai mươi năm nay, bây giờ mới khởi công được. Nó tức là con đường xe lửa mà chánh-phủ định làm chạy thẳng từ Saigon sang tới nước Xiêm, song nay mới khởi-công từ Phom-penh lên Battambang, là mới làm một đoạn giữa thôi. Việc đặt đường xe lửa này, chánh-phủ trao cho một công-ty xuất vốn ra làm. Nếu xong được đường này, thì dân ở Battambang được hưởng nhiều điều lợi, như như là sự chở gạo, mỗi năm ít ra cũng chở đi bán được 100 ngàn từ 150 ngàn lán.

Dân Cao-mên hồi xưa, thành tâm hiến minh cho nước Pháp bảo-hộ và mở mang cho, thì . . . bây giờ có đường xe lửa đương khởi công đây là đường như thế.

❖ Mấy ông sau này đều bị đem ra tòa án Trưng-trị xét hỏi:

10 - Ông Dương-văn-Lời, vì một bài mà ông đã viết trong báo *Ére Nouvelle*, là bài « Sau vụ học-sanh Sự-phạm làm reo », Tòa cho bài ấy là gây ra cho dân sanh lòng ác-căm với chánh-phủ.

2 - Ông Lê-văn-Thơ, vì cuốn sách « Câu chuyện chung »

3 - Ông Hoàng-minh-Đầu, vì cái truyện đơn phẩn đối chánh-phủ.

❖ Không biết sao thành-phố Hanoi ta gần đây, có nhiều người tự vẫn quá, mà phần nhiều là đàn bà. Trong một tháng năm ta vừa rồi, có tới bảy người tự vẫn.

Ngày 26 tháng trước, có một người con gái chừng 20 tuổi đầu đầu xuống hồ Hoàn-kiểm, người ta vớt xất lên, thấy trong mình có một bức thư tuyệt-mạng, nói rằng vì sự chia của bất công, cho nên bất bình mà tự vẫn. Qua chín giờ hôm sau, lại có một cô nữa toan đâm đầu xuống hồ, bị lính cảnh-sát ngó thấy vớt lên, đưa vào nhà thương. Nghe đầu cô này vì có bệnh nặng trong mình, nên bà thề men cũng không hết, cho nên bức mình tự vẫn.

Cùng một ngày ấy, lại có một bà, năm nay 32 tuổi, lấy thuốc phiện để vào đầu uống để tự vẫn, Nguyễn-nhơn bà này muốn liều mình, là vì xấu duyên bạc phận, lấy phải ông già 62, nghĩ ở đời không có cái vui về gì nữa, cho nên tự vẫn.

Lại có một cô nữa, cũng uống á-phiện tự vẫn, may người chồng hay, liền đem vào nhà thương cứu vãn.

Sau hết, lại có một người đàn ông còn trẻ tuổi, mượn phòng ngủ ở, rồi uống thuốc độc chết.

❖ Mới rồi, mỗi xứ trong Đông-Pháp đều cử đại-biên để ra dự hội-ngại Đông-Pháp-Kinh-lễ (*Conseil des Intérêts économiques de l'Indochine*) ở Hanoi, cũng tức là Hội-đồng chánh-phủ, gần nhóm bằng năm, nhưng nay đổi tên khác ra như vậy.

Trong Nam-kỳ ta, Đại-biên Annam thì có các ông Bùi-quang-Chiến, Nguyễn Phan-Long và Lê-quang-Liêm.

❖ Gần đây lên thể-dục ở Nam-kỳ ta có vẻ tiến bộ xuất-sắc lắm. Đó là một điều đáng mừng. Cuộc đi tranh đấu ở Singapore và hội Khuru-Phi Hải sang đánh to-nit bên này, ai cũng còn nhớ.

Mới rồi lại có một đội thể-thảo ở Thượng-Hải qua đây, thử tài với ta. Có Paul Kong là tay vô-dịch to-nit ở bên ấy muốn sang thử tài với vô-dịch của ta là Chim và Giao. Và có một đội chiến-tướng đá banh, tên là hội Lạc-Hoa.

Trong tuần-lẽ trước, hai bên đã giáp chiến với nhau. Về mặt to-nit, thì anh chàng Paul-Kong kia chỉ có hư-danh mà thôi, chứ không có thiệt tài, vì đánh với Chim mà bị thua Chim 6-1, 6-1.

Còn chiến-tướng đá banh Lạc-Hoa, thì đều là tay cường-dịch, có luyện-tập lắm. Tuần trước đá với hội Etoile de Gia-dinh: hai bên hù nhau.

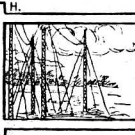
Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Quí-bà cần có áo mưa khi đi đâu phòng ngừa khỏi làm ướt bạn thường của mình, muốn cho thiết-nghĩa và lịch-sự xin đến tiệm TANG-KHÁNH-LONG mà lựa, kiểu áo rất đẹp, ngoài bằng lụa Huế-kỳ có carreaux màu nước biển và màu xám ứng hợp trong lúc cao-su.

Dùng qua con mưa rồi có thể xếp lại bỏ vào túi được, thiết là tiện-lợi và thanh nhàn với cùng, xin quí-ông quí-bà trước khi đi mưa, hãy đến ghé tại bôn-tiệm mà so-sánh với thứ hàng ở các chỗ khác, chắc sao quí-vị cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHÁNH-LONG 84 Boulevard Bonnard SAIGON là đẹp hơn hết.

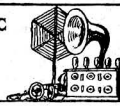
Ngay kinh mời
TANG-KHÁNH-LONG
84 Boulevard Bonnard
SAIGON

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rượu
sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »



NÓI CHUYỆN MAY MẶC

(THƠ CHO BẠN)



Chị Tuyết-Mai

Chị là một hạng người mới, có học-vấn, có tư-tưởng ; những toan mở rộng hai cánh cửa buồng thêu, mà chỉ cho chị em một quãng trời đất mới.

Em vào chịu cái tài của chị, nên dầu có mắc việc nông-tang, nhưng có một đôi khi thông thả, thường muốn lên bàn gối chị, để rộng thêu được ít nhiều kiến văn. Hôm nọ em được dịp lên thăm chị, chị em ta cùng nói đến câu chuyện tiến-bộ của bạn phụ-nữ ta về cách « may-mặc », nào hàng Tây, hàng Tàu, hàng bông-bay, muốn là ngàn bông, phực-sắc rất xa-hoa, trang điểm rất dài-diem, mà bao nhiêu thứ sang, thứ đẹp, thứ mới, thứ lạ, đều là những thứ từng vượt mấy lần biển khơi sóng cả, tới đây tô-diêm cho cái vẻ đẹp của con gái nhà Nam.

Chị có nói : « Cách may-mặc nữ-lưu ta so với 20 năm về trước đây, thì ngày trước coi ra lối thời lượt thướt, mà bây giờ thì ông á gọn gàng, con mắt của chị em trông có vẻ « mỹ-thuật » lắm. »

Em cười mà nói : « Phức-sắc phải theo thời, ta cần phải đi đường óng á, nhưng cái vẻ đẹp không phải là cái đẹp của mình, chỉ toàn nhờ ở ngoại-hóa, sao bằng chị em ta nên may-mặc bằng đồ nội-hóa, thì có lẽ cái vẻ đẹp có ý-nghĩa và coi chín-chắn và có duyên-hơn. »

Chị có ý buồn về câu nói của em, cho nên nói rằng : « Khốn thay ! nội-hóa hèn kém và quê-khì, không thể sao xa nhứt mà biểu-lý cái đẹp ra cho được. »

Khi em về đến nhà, hãy còn có thể tưởng-tượng được cái vẻ mặt rầu-rầu của chị, dong nói chưa-chất của chị, thứ như là cái tiếng « khốn thay » kia, nò còn phừng-phất ở bên tai em và đập mạnh vào trong óc của em.

Thưa chị, hiện tại nước mình trăm công ngàn việc đều bị cái dòng « thử hắt ra » ấy, thành ra không có cái sống mạnh mẽ chút nào, làm tiêu mòn mất cả chí lự cường và chí tiến-thủi.

Nước ta không giàu mạnh thì nói rằng : « Khốn thay » trình-độ dân mình còn hèn kém ; sánh kế dân mình nghèo nàn, thì than rằng : « Khốn thay » lợi-quyền của nước mình chìm đắm ở cả tay người. Lại đến cái vấn-đề y-phục, ta không dùng nội-hóa cũng bởi cái « khốn thay » nội-hóa còn vụng về. Nói trái lại các nhà nghề ươm tơ kéo sợi ở nước mình, không có vẻ phát-đạt, thì cũng lại cái đùng buồn rầu mà kêu : « Khốn thay » đồng-bào không để mắt đến nội-hóa, để nuôi sống lấy cái nghề non nớt của mình. Khốn thay, sao ta không tìm cách gỡ cho cái khốn kia. Nội-hóa của ta mà không chấn-hưng, cái lối ấy lự người mình có tính thờ-ơ cái nghề của nước mẹ đẻ.

Chị hãy cũng đã rồi, phàm một nghề nghiệp nào, trước hết cũng là cái đời vụng về một mạc, rồi mới đến cái đời

khéo léo tinh-hoa, nếu hàng không chạy, bán không đắt, thì lấy gì khuyến-kích cho những nhà nghề, làm cho đẹp cho khéo được. Trước kia ta cũng trông bóng gòn, sau vì ta ưa cái nuốt nà của sợi tơ Tàn tơ Nhứt, mà nghề quay giồng kéo sợi của ta đến phải bỏ. Trước kia ta cũng dệt vải, sau vì ta ưa cái trắng cái đẹp của hàng Tây, mà nghề gieo thoi quay chỉ của ta đến phải gác bỏ. Xem đó, nhà nghề mà đã đến tới thất nghiệp, thì hẳn phải sa vào cái số kiếp bại vong; còn nói chi là tiến-bộ.

Mới hay người nước mình chỉ có con « mắt mỹ-thuật » mà không có cái « óc mỹ-thuật » chút nào ! Bởi có mắt mỹ-thuật nên chị chỉ sành cái đẹp của người, bởi không có cái óc mỹ-thuật nên không biết nuôi lấy cái đẹp của mình. Rằng nói về may-mặc của chị em mình, tham thanh chuộng lạ, chuộng lộc đồ hồng, nội-hóa thì khinh bỉ, ngoại-hóa thì đồ sộ ; hằng năm những vải vóc tơ lụa của nước ngoài mang vào, có cái vẻ khách giả lẫn chủ. Cái hay cái đẹp nò đưa chị em ta vào cõi xa-hoa, nguồn lợi của nước mình, chị em cũng hay tay trao cái cho người ngoại-quốc.

Chị cũng đã rõ vì cái nông nổi ấy nên ông Thanh Cam-địa ở bên nước Ấn-độ đã xướng lên cái lý-thuyết dùng nội-hóa. Người Ấn-độ tây chạy vài Anh, có phải không chị ?

Vậy bạn gái ta thẹn gì mà chẳng mặc những thứ tơ lụa của chính tay ta dệt ra, của chính tay ta may lấy. Nào lụa Cô-đó, the La-kê, nào vải Ngọc-hội, kia lãnh Thụy-kê, nhiều Bình-định, sa-tan Bộ-la. Những hàng ấy tuy kém phần thanh-lịch, nhưng không đến nỗi xấu xa, nếu ta muốn cho phực sức hợp thời, sao ta không đem nhuộm màu-chết sắc, một bọn chị em đứng lên thực hành, trăm bọn chị em đứng lên xướng họa, ta công kích hoải, ta hẳn tinh mãi, như thế thì những cái sang cái đẹp của ngoại-hóa, ta đều có là rôm rảng phủ-hoa, mà áo ta ta ta, trong đục áo nhà. Như vậy chẳng phải là có ý nghĩa cao-thượng lắm sao ?

Ý-nghĩa vi ta biết giữ quyền-lợi cho nước nhà. Ý-nghĩa vi ta biết nuôi sống cái nghề trong nước, mong đến thời phát-đạt. Ý-nghĩa vi ta làm được một việc mới mẻ, trước khi ra mặt cùng xã-hội mà nhận một việc đàng-dàng. Ý-nghĩa vi ta đã biết thành những bước xa-hoa của người ngoài đời vào làm chặm-bày, mà ta lại nuôi cái tâm-đức tốt là lành cần kiệm nữa.

Chị thử nghĩ coi, nếu chị cho lời em là phải, chị có tài hùng-biện, thì chị nên hô-hào cổ-động đi.

HỒNG-HẠNH

Nước xuôi CHATELINE nhẹ nhàn
và tinh khiết

SANG TÂY

(ĐU-KÝ CỦA MỘT CÔ THIẾU-NỮ)

CỦA CÔ

PHẠM-VÂN-ANH



Port-Said cũng là một cái cửa biển lớn. Trông thấy quy-mô tốt đẹp to lớn, tôi đủ biết sự nghiệp người Hồng-mao. Từ Saigon qua Singapour, Colombo, cho tới đây, đến là có công-phu mở mang của người Hồng-mao, cho nên chỗ nào ta cũng thấy đồ sộ, đẹp đẽ, to lớn và sạch sẽ lắm. Hải-cảng Port-Said cũng là người Hồng-

mao mở mang ra, nhưng ngày nay thuộc về quyền người Ai-cập cai-trị, là vì đó là đất của Ai-cập.

Em và cô Cúc-Tử có mượn xe đi dạo khắp các phố, thấy từ khu của người Âu-châu cho đến khu của người bản-xứ, chỗ nào cũng thấy có vẻ buồn bã sầm uất, sanh-tự vui vẻ lắm. Hôm ấy không biết họ học-sanh Ai-cập làm cuộc biểu-tình gì, mà coi thấy lính cảnh-sát chạy ngược chạy xuôi, và có cả lính Hồng-mao đem súng ra đàn áp. Có Cúc-Tử nói tiếng Hồng-mao, hỏi một vài người thiếu-niên Ai-cập đứng đó, té ra mới biết rằng họ biểu-tình về chánh-trị. Người Hồng-mao tuy là phải công-nhận cho Ai-cập được độc-lập rồi, song họ vẫn còn đóng binh ở một vài nơi hiểm-yếu, và còn đặt ở kinh-thành Caire một ông quan ủy-viên, người Hồng-mao, để kiểm-chế việc hành-chánh của người Ai-cập. Ví dụ như khi Nghị-viên Ai-cập có bàn tính việc gì có hại đến quyền-lợi người Hồng-mao, thì là người Hồng-mao sẵn có lâu có súng đó, đem ra dọa-nạt. Như vậy thì ra Ai-cập mới được tự-trị (Autonomie) mà thôi, chứ chưa phải là được hoàn-toàn độc-lập (indépendance). Người Ai-cập bất thuận với cái chánh-sách đó, cho nên họ thường phản-đối luôn. Hôm nay, bọn học-sanh và bọn thợ-cầm cờ cầm biểu đi biểu-tình ở các phố; có bên của họ viết những chữ gì mình không biết, nhưng mà biết rằng họ phản-đối vì những lẽ trên đó.

Trong khi đó, cô Cúc-Tử có mua một tờ nhật-tình của người Ai-cập viết bằng tiếng Hồng-mao, để coi những việc chánh-tỉnh trong nước Ai-cập gần đây ra sao. Cô coi rồi nói với em:

— Tôi chắc rằng người Ai-cập đạt tới mục-đích hoàn-toàn độc-lập.

Xong đó rồi chúng tôi lật đặt xuống tàu, kéo tàu chạy. Đây là ra Địa-trung-hải rồi. Khi-hạ thấy khác liền, bây giờ đã thấy tiết trời hơi lạnh, chứ không bức bối như mấy hôm trước.

Đem hôm ấy, em và cô Cúc-Tử ăn cơm rồi về phòng nói chuyện. Có Cúc-Tử nói:

— Chỉ còn bốn ngày bốn đêm nữa, là đến đất nước

Pháp. Đến nơi rồi cô định đi đâu?

Em nói:

— Chắc thế nào thân-phụ tôi cũng đưa anh tôi vào học ở Aix-en-Provence, vì ý anh tôi muốn ở đó cho thanh tịnh và về tiền hơn. Rồi thì chúng tôi lên Paris ở chừng vài ba tháng. Chúng tôi không quen ai ở Paris hết, chắc sao cũng phải mượn khách-sạn ở. Song ý của tôi không muốn, tôi muốn làm sao ở ngụ được trong một cái gia-đình nào người Pháp thì tốt hơn. Còn có thì đi đâu?

— Tôi Marseille, tôi chưa muốn đi Paris vội, tôi ra Nice nghỉ ít bữa và thăm chị em quen, sau một tháng tôi mới lên Paris. Ở đó chỉ độ vài ba tuần, rồi tôi còn sang Đức, sang Anh, qua Huế-kỳ mà về nước. Tôi sẽ cho cô chỗ ở của tôi ở Nice, cô đến Paris trước, ở yên chỗ nào, viết thư cho tôi, tôi lên tôi đi kiểm, rồi chị em ta lại gặp gỡ và đi chơi với nhau.

Cô vừa nói vừa biểu lại cho em cái chỗ ở của cô vào trong cái danh-thiệp. Ấy vì cái danh-thiệp đó mà cách mấy tháng sau, em ở Pháp trở về tới Nhà-Bè, có người. xết rương, lại hỏi vì sao em quen với người Nhứt. Em lấy làm lạ, mà trả lời rằng: «Vây chú biểu rằng người Annam thì không được quen với ai nữa chẳng?»

Năm ngày ở Địa-trung-hải, hình như là mau lắm, chưa sáng đã thấy tối, mỗi ngày đã tới đêm, tàu đã đi qua bờ bên nước Ý, trông xa thấy nhà cửa đèn dò lói, thấy cả núi lửa đương phun khói; tôi đây nghĩ là đã gần tới nước Pháp rồi.

Còn một đêm nữa, tới Marseille, thì thân-phụ em biểu em sửa soạn hành lý, đợi mai lên bờ.

Cũng còn một đêm nữa, thì em và người bạn bè nước gặp nhau, chia tay cách mặt, cho nên chúng tôi nói chuyện với nhau càng dăm thắm. Trong câu chuyện biết bao nhiêu là tình tự, mà ai nấy đều nói một cách vội vàng, hình như sợ rằng nói dài dòng, thì phút hết đi, không kéo lại được nữa. Có Cúc-Tử nói đến câu coi em như em, mà em khóc. Cô nói rằng:

— Đòi ta tuy là chuyện đó nên quen, mà tình ý tương đầu, giống như đã hẹn nhau đầu từ kiếp trước. Tôi thương có như là em rất thật của tôi. Bao nhiêu chuyện mà chỉ — tôi đây có kêu tôi bằng em — nói với em tự hời đó tới giờ, em nên ngâm nghĩ.

[Handwritten signature]

Cổ nói đầy, đụng nhấm cái bịch ở trong can-trường của em, khiến cho em phải mũi lòng mà khóc, thì có khuyên nhủ: — Chớ có khóc, mà phải nên cười luôn, cười như cái cười của nước Nhựt, em à. Cười mà trong cái cười có gan có mặt đó !

Có lại lấy mấy cuốn sách đưa cho em làm kỷ-niệm, cổ có ký tên vào đó. Mấy cuốn sách đó, là 1° Nhựt-bôn tư-cương-sĩ, 2° Nhựt-bôn Liệt-nh-truyền, và 3° Đổng-A nhĩ-thập-niên chí đầu, em chỉ biết mấy cái tên sách mà thôi, chớ còn trong đầu là chữ Nhựt, em có đọc được ở đâu. Sau đến cái kỷ-lương ở nhà, còn như đó châu báu, chớ ngày nào học được chữ Nhựt mới coi, hay là có ai dịch ra cho mình coi nhờ với.

Khó lòng quá. Có lẽ nào mình không có vật chi kỷ-niệm lại để báo đáp cái ơn của người ta. Em lấy ngay chiếc tuồng Trung-nữ-ương của ông Hoàng-tăng Bì đã soạn, mà tặng lại cho cô; và nói: « Đây là kịch-bản thuật sự-tích của một vị nữ-anh-hùng nước em, hai ngàn năm trước, đã đánh đuổi quân Tàu, gây nên độc-lập cho nước ». Cuốn sách tuy đã cũ, nhưng em cũng viết ngoài bì-mã mấy hàng như vậy: « Tặng cho chị Các-Tử yêu dấu của tôi; để kỷ-niệm sự gặp gỡ trong khi lữ-hành từ Việt-nam sang Pháp ». Có coi mấy câu ấy, tỏ ra ý vui mừng lắm.

Rồi chúng tôi ngủ quên đi lúc nào không biết, khi giựt mình thức dậy thì tàu đã tới Marseille, cập cầu xong đầu đò rồi. Chúng tôi lại đặt dậy rửa mặt bần đó. Khi ấy vừa có một người đàn bà Nhựt và một cô thiếu-nữ Pháp xuống đôn có Các-Tử. Cô phải lên trước, nhưng tỏ ra ý bịn rịn, nắm tay em mà nói: « Thôi, chị em ta cách-biệt đây nghe. Can-dảm lên, em ! » Em hình như nghe lời, một phút đồng hồ mới nói được câu: « Chị đi bình yên, em mong lại được gặp chị ở Paris. » Nói ra mà trong tiếng nói có chỗ cao chỗ thấp, thỏn thắt hàng hàng. Đời em mười mấy năm nay, mới có lần này biết sự thương tâm là một.

Có mấy người học-sanh đồng học với anh của em ngày trước ra đôn. Còn phải chờ lính thương-chánh xét rương xét valise đã, rồi mới được đem đồ hành-lý đi.

(Còn nữa)

Một điều đáng nhớ

Trót hai tháng nay bỗn-báo có tiếp rất nhiều thư, hoặc mua báo, hoặc trả tiền báo, hoặc phiên báo mua mứt, mà trong thư thì chỉ có chữ ký tên mà thôi không đề tên để lảng đi kính chi hết. Có nhiều vị gọi đến ba bốn cái thư, mỗi cái đều có đề có trả lời mà trong những thư đó cái nào cũng không có biên adresse, có lẽ các vị ấy tức mình và phiền trách bỗn-báo nhiều lắm mà không đề là tại mình sự ý.

Cũng có nhiều vị viết thư nhiều cái rồi bỏ lộn báo mà gởi, thư gởi cho Bỗn-báo lại gởi cho ai, còn thư viết cho ai lại gởi cho Bỗn-báo, vậy ngày giờ là tiền bạc, xin mấy ngài nhớ mấy điều trên đây cho khỏi mất ngày giờ.

BỖN-BÁO.

Rượu Cỏ-nhất BISQUIT DUBOUCHE
là thứ tốt nhất.

Chị em bên Nhựt-bôn.

Chị em bên Nhựt càng ngày càng tiến-bộ hết sức. Họ đương luyện tập để gánh vác được những nghề cũng như đàn ông.

Báo Japan Advertiser mới rồi có đăng tin rằng hồi tháng tư năm nay, bên kinh-thành Đông-kịch nước Nhựt, đã mở một ban học dạy riêng cho đàn bà để sau này làm những nghề cần phải có học thức chuyên môn mới đứng vững. Về phương diện nữ-học, thì ngày nay nước Nhựt mới có một ban Cao-dẳng chuyên-môn ấy là lần thứ nhất.

Một bà đốc-học trường ấy nói rằng: « Ở nước Nhựt chúng tôi trước nay, việc giáo-dục đàn bà chỉ nói có mục đích dạy cho họ thành ra người mẹ hiền người vợ giỏi mà thôi. Nay đàn bà không có thể cứ ở yên trong nhà được, cũng phải ra gánh vác việc xã hội chớ. Song muốn ra gánh vác và cạnh tranh mọi việc với đàn ông, thì cũng phải có học thức chuyên môn mới được. Vì lẽ đó mà trường Đại-học này mới mở ra ban này để dạy cho đàn bà có học thức chuyên môn cho cao, đáng gánh vác những việc lớn. »

Học-trò ban này phải học ba năm. Nhưng trước khi muốn vào học, thì học sanh phải học bốn năm ở trường Cao-dẳng nữ-học đã. Chương-trình học thì chia làm ba môn, bắt buộc ai cũng phải học, là Hiến-Pháp (Lois constitutionnelles), Quốc-gia kinh tế (Economie politique) và tiếng Hồng-mào. Ngoài ra còn phải học luật, học toán, học buôn bán, học tâm-lý, tùy ý mỗi người chọn lựa mà học chuyên môn lấy một khoa. »

Sợi gương của người ta học hành luyện tập như vậy mới mong làm được việc này việc kia. Lại thay chừ em mình, không lo học-thức mà đòi gánh vác những việc tây trời, chẳng hóa ra không xét mình lắm sao?

Máy Bà Annam sang trọng !

Hay dùng thư thuốc giặt
hiệu NITIDOL GONIN để giặt

những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình muốn dùng. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà-bông, khỏi phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác; một lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch mà không dơ da không mục.

CÓ BÁN TẠI:

Đại-Pháp Đại-dược-phòng

ở đường D'ormay số 84 — 90 Saigon.
Maurice Barberousse. N ở đường báo chừ sự.
Cửa-y-sanh tại Đường-dương Paris.

Về chợ Đất-Hồ, hai đứa nó ghé tiệm thuốc hỏi nóng lạnh phải uống thuốc gì? Tên chệt trong tiệm thuốc lấy đưa một bao thuốc và nói rằng: « Nóng lạnh thì uống thuốc tán đây. » Thăng Qui cầm bao thuốc và hỏi rằng:

— Vậy chớ thoa dầu mỡ không được hay sao, chủ?

— Dầu mỡ làm sao được. Phải uống thuốc tán chớ.

— Một bao thuốc này bao nhiêu tiền vậy chủ?

— Ba cật hai.

— Thuốc hay hôn?

— Sao lại không hay? Uống một cái thì đỡ mờ-hội hết nóng liền a.

— Tôi có 2 cật. Thôi, chủ làm ơn bán cho tôi nửa bao.

— Sao được. Bán thì bán luôn một bao chớ.

— Tôi có 2 cật làm sao?

— Không đủ tiền thì thôi.

Chủ chệt lấy bao thuốc lại mà bỏ vô túi. Thăng Hồi thấy vậy bèn đưa hết một cật rưỡi bạc của nó cho thằng Qui dặng đủ cho nó mua. Thăng Qui dục, dục hỏi rằng: « Hồi còn tiền đâu mà ăn mì? » Thăng Hồi lắc đầu đáp rằng: « Thấy kẹ, mua đi. »

Hai đứa nó mua bao thuốc rồi dắt nhau đi về. Mỗi đứa về nhà đều bị đánh chửi, song chúng nó đã tính đi rồi nên có li chụi đòn, không sợ chi hết.

Bữa nay vợ chồng Tư-Cu có ở nhà đủ. Đến 9 giờ tối, Tư-Cu nói xầm-xì với vợ về việc gì đó không biết, mà anh ta ra đi, rồi Tư-Tiền đóng cửa rồi đến ngủ nghỉ.

Thôi vừa hừng sáng, Thăng Hồi đương ngủ, bỗng nghe có người gõ cửa kêu: « Chị tư, chị tư. » Tư-Tiền thức dậy mở cửa. Thăng Hồi không biết ai kêu và muốn nói việc gì, lòng tại mà nghe. Người ấy bước vào nhà hỏi rằng: « Anh bị bắt rồi, nên tôi lại cho chị bav. » Tư-Tiền hỏi rằng:

— Bắt ở đâu? Sao chú hay?

— Ảnh làm nhà thằng Tây ở gần giếng nước. Linh bắt dam ảnh trên bờ Bò-Đề.

— Trước ời! Chết còn gì!

— May quá! Ảnh mới mò mở cửa, nó đi chơi về nó gặp nó bắt, nên không có đồ tang.

— Hề gì hôn chú?

— Chắc là phải ở tù rồi.

— Rủi quá! Tôi làm sao mà đi thăm bây giờ?

— Thăm sao được. Chỉ chờ trước cửa bắt chừng nào linh dắt xuống Tòa, chỉ đi theo mà nói chuyện chút đỉnh, chớ vô hết sao được mà thăm.

Người ấy nói rồi mới từ-giã mà về. Tư-Tiền kêu thằng Hồi và nói rằng: « Hồi a, Hồi! Dậy con. Tia con bị rồi. Đây coi nhà dặng mà đi lên trên này coi. »

Thằng Hồi lồm cồm ngồi dậy. Tư-Tiền lấy khăn dụi len, dẫn nó coi nhà, rồi ra cửa mà đi. Thăng Hồi nghe Tư-Cu bị bắt, nó không hiểu việc gì, nên nó sợ quá. Đến trưa Tư-Tiền về nấu cơm ăn rồi buổi chiều đi nữa. Chị ta đi hai ba bữa như vậy rồi mới đi bán cá lại như cũ.

Mấy bữa Tư-Tiền lộn xộn, thăng Hồi thấy chị ta buồn, nên nó không nổ đi chơi. Thăng Qui đi rượt thăng Hồi không được, nó buồn, nên nó cũng không đi.

Con Châu mỗi bữa cũng nóng nóng lạnh lạnh hoài, uống có một bao thuốc của thằng Qui mua đó rồi thôi, chớ chẳng có thuốc nào khác, mà hề giờ nào bớt nóng đi ra được thì phải bồng em.

Cách nửa tháng, Tư-Tiền trả phố, dọn đồ. Thị-Đen chạy qua hỏi thăng rằng:

— Nghe nói ảnh bị bắt hôm nay sao? Có chị?

— Ở nhà tôi đi chơi khuya, Tây nó nói ăn trộm nó bắt, chớ có sao đâu.

Còn ai không biết?

**Xứ Nam-kỳ này
còn ai mà không biết thứ**

RƯỢU

RHUM MANA

là thứ thượng hảo hạng.

**Rượu Rhum Mana mới chánh là
thứ rượu Rhum thiệt tốt nhất.**

Khi mua hãy nài cho phải hiệu

Mana và có dán nhãn trắng.

Độc quyền đại lý:

**S^{te} Commerciale MAZET d'Indochine
SAIGON**

C. J. BONNET
**Hiệu này đã nổi danh
xưa nay, mua hàng lựa
hiệu này thì được chắc
ràng đồ mình mua là tốt
nhất.**

- Rồi bây giờ ảnh làm sao ?
- Tòa kêu ăn một năm.
- Trời ơi ! Tôi nghiệp hôn ! Bây giờ chỉ dọn đồ đi đâu ?
- Tôi trở về Chi-Hòa.
- Chỉ có nhà ở trên hay sao ?
- Có.
- Thôi chỉ đi mạnh giỏi. Chừng ảnh mắng phạt chỉ trở xuống đây ờ chơi, nghe chỉ.
- Không biết chừng.

Thằng Qui với thằng Hồi đứng nghe hai người nói chuyện với nhau như vậy thì chúng nó buồn xo. Cách một lát, có xe bò lại chở đồ, rồi Tư-Tiền dắt thằng Hồi lên xe mà đi. Thằng Qui đưa theo ra tới lộ ; xe bò cút-kết đi lên ngã chợ Bật-Hộ. Thằng Qui đứng ngó theo, mặt mày buồn hiu.

11. — Khinh bỉ thói đời

Tư-Tiền xuống Saigon ở trọn 5 năm. Nhờ có thằng Lành ở đầu coi nhà giữm, hề nhà hư dàu nó sửa đó, nên khi Tư-Tiền trở về, thì nhà cửa cũng còn y nguyên như cũ, mà chung quanh nhà lại giấy cỏ quét rất sạch sẽ. Trước cửa có thêm một giàn bầu trái treo lòng-thông, sau hè có thêm hai đám rau, một hàng ớt một hàng cà, ớt trái chín đỏ lỏm, cà trở hồng trắng nõn.

Vi chẳng bị ở tù, nên Tư-Tiền trở về Chi-Hòa, mà chỉ ta cũng cho thằng Lành ở đầu luôn trong nhà chớ không đui nó đi ở chỗ khác. Mỗi bữa chỉ ta mua rau cải, ớt cà chuối mít, rồi gánh xuống chợ Bến-Thành mà bán. Thằng Lành thì đi làm mướn trong làng trong xóm, khi gánh đất, khi cuốc giồng, khi lợp nhà, khi đào giếng, thằng Hồi ở nhà coi nhà, đôi bụng cứ lư lư cơm nguội mà ăn, có buồn

lấy mùng vừa mức nước đem ra sân rồi đổ mấy hang cho để bò lên mà bắt.

Trong năm ba bữa Tư-Tiền nghĩ đi bán một bữa. Mà hề bữa nào Tư-Tiền nghĩ, thì thằng Lành nó cũng nghĩ, không chịu đi làm. Đã vậy mà bữa nào có Tư-Tiền với thằng Lành ở nhà đủ mặt thì Tư-Tiền sai thằng Hồi đi theo mấy đường trong xóm mà lượm củi khô, hoặc đi vét hầm đắp mương tát nước bắt cá.

Có một bữa thằng Hồi đi quơ củi. Bữa ấy nhờ trời gió mạnh, nhánh cây khô rớt xuống nhiều, nên mặt trời mới đứng bóng mà nó đã lượm được một đồng củi. Trời nắng chan chan, mồ giồng khô khốc, thằng Hồi khát nước lắm, đi về nhà, rồi đi riết ra sau mức nước mà uống. Phía trước vắng teo, dường như nhà đi khỏi hết. Bị trời nắng đỏ hỏn quang nên bước vô nhà cặp mắt chói lóa không thấy đường đi. Thằng Hồi chạy vừa tới cửa buồng, thằng Lành ở trong buồng cũng vừa bước ra. Thằng Hồi không ngó thấy mà tránh, nên nó đụng thằng Lành một cái mạnh quá, lằm cho nó té nghiêng vô vách một cái ầm. Nó lồm cồm đứng dậy, đưa cánh tay trái ra mà coi thì thấy nép vách tre cần cánh tay rôm máu hai ba đường. Thằng Lành đụng người ta té, đã không thương lại nói rằng : « Đáng kiếp ! Chạy đi đâu dữ vậy ? »

Thằng-Hồi đương đứng ra nước mắt ; kể Tư-Tiền ở trong cái buồng ấy bước ra nữa, hai tay bị đau, miệng nói rằng : « Đỡ ơn hoàng dịch lệ tao biếu mày đi quơ củi, mày còn về chi đó hử ? » Thằng Hồi đỏ quạch, nên bỏ đi ra sau uống nước mà miệng nói cùn-quẫn rằng : « Củi ta lượm rồi. Khất nước ta về uống nước không cho hay sao ? »

Tư-Tiền thấy roi rượt quá nó trót trót và chưởi om sòm rằng : « Cái léo mẹ tiền hơn tở đường thằng cha mày, tao rầy sao mày dám nói đi nói lại vậy hử. Tao đánh thấy con

Đủ các thứ giấy

Đa tốt — Kiểu đẹp — Lạm mau — Giá rẻ

Trước tòa Tân-Đảo ở chợ cũ Saigon số 104 đường Guyemere là tiệm giấy TÂN-MỸ của ông PHẠM-VÂN-KÍNH là tiệm giấy có tiếng xưa nay. Gần xa ai cũng biết. Có đủ các kiểu giấy đàn ông, đàn bà, con nít ; đa rất tốt, làm rất khéo, giá rất rẻ.

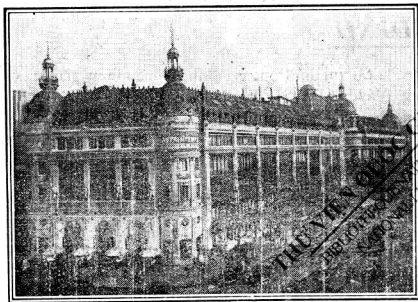
Đồ củ ra mới

Bồn-hiệu mới mở tiệm xi đồ vàng bạc vắn vắn, như đồ phụ tùng xe hơi xe kéo xe máy, muàn nĩa, vàng bạc giá rất rẻ hơn nơi khác đồ làm nhậm lệ.

ĐỒNG-LỢI

72 Rue Amiral Dupré 72 Saigon

(Tục kêu đường Thủ-đô)



Hàng lớn PRINTEMPS tại Paris
Đại-lý tại Saigon :

L. RONDON & Co Ltd

16, đường Boulevard Charner Saigon

Có catalogue năm 1929, ai muốn xin, hằng sẽ gửi cho.

d... m... mây coi. Thứ đồ phẩn nuôi uống cơm. Chết đần, sao nó không chết phứt cho rồi, sống chỉ cho cực lòng người ta vậy không biết. Từ rày sắp lên hể tao sai mây đi quơ cửi hay là đi tát cà, thì mặt trời lên mây mới được về, nếu mây về trước nữa thì mây coi tao. »

Thằng Hồi vô tội mà bị đánh chửi bởi vậy nó giận, không thêm uống nước, đi vòng ngả sau mà ra sân rồi đi tuốt. Nó ghé nhà gần đó xin nước mà uống đầy một bụng rồi ra lộ gọi khoaah tay đờn gõ cây gáo mà chơi. Nó nhớ mấy lời của Tư Tiên chửi cha chửi mẹ nó thì nó buồn tủi tức giận hết sức. Nó muốn trở xuống Saigon kiếm thằng Qui rồi rủ nó dắc nhau mà đi, không biết đi xứ nào, đi đâu cũng được, miễn là thoát khỏi tay Tư Tiên là một người hay dao bới ông bà cha mẹ nó, nên nó oán hận lắm. Mà chỉ Châu đã hết đau hay chưa? Nếu chỉ còn đau, thì đi sao được, bởi vì thằng Qui nó nói nó đợi chờ mạnh rồi nó mới dắc chỉ đi, chờ nó đi mà bỏ chỉ ở lại bị đòn bị bong hoại, thì tội nghiệp chỉ lắm, nó đi không đành. Con sự một nời chỉ Châu đã mạnh, thằng Qui với chỉ đã dắc nhau đi rồi, nếu hai đứa nó đi mất rồi mình đi với ai?

Thằng Hồi ngồi suy tới tính lui, nó nghĩ người ta cứ chửi rửa đánh đuổi mình hoài, mình còn ở đây làm chi nữa, mình đi ra hoặc may gặp bà má mình, chờ ở đây thì làm sao mà kiếm cơm được. Nó nhứt định phải đi, song con dự-dự chưa biết đi bữa nào. Nó nghĩ việc đó một hồi nữa, rồi quyết đoán sáng bữa sau Tư Tiên đi bán, thằng Lành đi làm, nó ở nhà một mình, nó sẽ bỏ nhà mà trốn. Nó tinh xong rồi nó vừa đứng dậy đi chơi, chẳng hiểu vì cơ nào nó giũn mình hai ba cái rồi bắt gặp như lúc buồn ngủ vậy, mà trên đầu lại nặng trĩu-triền. Nó ngồi lại rồi khoanh tay, gục mặt, nhắm mắt. Cách một hồi cặp mắt nó mở không ra, mà đầu cổ mình mây nó lại nóng hầm. Nó dựa lưng vào gốc cây gáo mà chịu, ai đi ngang qua

thấy thằng nhỏ ngồi khoanh tay gục đầu cũng tưởng nó ngủ.

Đến chiều tối thằng Hồi trong mình càng thêm nóng, trên đầu càng thêm nặng. Nó vin gốc cây đứng dậy rồi rảo rảo đi về nhà. Nó bước vô cửa, Tư-Tiền ngó thấy bên nời rằng: « Đồ mạt dịch, bây giờ nó mới về. Đành nó rồi nó giận lầy, không chịu về ăn cơm. Thỉnh kẹ, để bỏ đói nó một bữa cho nó biết chừng. »

Thằng Hồi không nói đi nói lại, lần đi lại góc ván phía trong vách mà nằm chèo queo, Thằng Lành ở đằng sau đi ra. Tư-Tiền liền nó sập cửa tắt đèn mà ngủ. Thằng Lành làm y-lời rồi nằm chười trên bộ ván chung với thằng Hồi, song nó nằm đầu đằng này. Thằng Hồi nằm mé-man không biết chi hết. Đến khuya nó khát nước quá, nên rảo ngồi dậy: nó muốn đi múc nước uống mà đi không nời. Ngoài sân mặt trăng tỏ rạng. Vì vách thưa nên yếu sáng dọi vào nhà ngó thấy rõ ràng. Thằng Hồi tỉnh mựn, thằng Lành đi múc nước giùm té ra nó dòm chờ thằng Lành nằm hồi hờm, thì bộ ván bộ trống trơn, không có thằng Lành nằm đó nữa. Nó cũng thế nên phải nằm xuống mà nhìn khát.

Đến sáng thằng Hồi mở mắt dòm cùn trong nhà thì sau trước vắng-teo Tư-Tiền với thằng Lành đã đi rồi. Nó rảo đi múc nước uống rồi lên nằm lại chỗ cũ, đầu cũng nặng mình cũng nóng hoại. Tư Tiên đi bán về hồi nào nó không hay. Đến chiều thằng Lành về, bước lại rờ đầu nó, dờ ao nó lên mà coi, rồi đi vào trong nói với Tư-Tiền rằng: « Né, thằng Hồi nó lên trái. Đầu nó nóng hực, mình nó có mục đỏ-đỏ mà dầy trạc. Phải coi chừng, kéo chóng xong da. » Thằng Hồi nghe Tư-Tiền đáp rằng: « Có trái hay sao? Đầu đi giũm ra ruộng bứt ít bưởi ra về dặng sắc cho nó uống, chờ ai biết thuốc gì bây giờ. »

(Còn nữa)

VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhưt, bén-bí nhưt, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng: Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí rảo chưa tỏ ra dặng.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiệt, động thì rẻ rẻ, tiếng thì khan-khan nghệt-nghệt, khi nào cũng giống động ông già khó-khẽ trong ông. Chớ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đã chạy bằng kim sắc, hay hơi điện-khí đã khá rồi, mà mới đây hàng Pathé lấy hơi bán Annam, lại dùng máy Vô-tuyến-điện mà lầy; thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Ilien bây giờ đĩa hát kim-thời nực là đĩa hát Pathé Vô-tuyến-điện, trông đồ có con gà.

Đàn-bà khôn thì làm gia đình vui-vẻ và nên sắm máy hát PATHÉ. Chớ không đi chơi làng phố, con cái tuy là chơi mà mờ mang trí nào.

Máy hát dù thờ, đĩa hát Vô-tuyến điện bán tại:

PATHE-ORIENT

10, Boulevard Charner. — SAIGON

d... m... m... coi. Thứ đồ phẩn nuôi uống cơm. Chết đau, sao nó không chết phứt cho rồi, sống chi cho cực lòng người ta vậy không biết. Từ rày sắp lên hể tao sai mầy đi quơ củi hay là đi tát cá, thì mặt trời lặn mầy mới được về, nếu mầy về trước nữa thì mầy coi tao. »

Thằng Hồi vô tội mà bị đánh chưởi bởi vậy nó giận, không thêm uống nước, đi vòng ngả sau mà ra sân rồi đi tuốt. Nó ghé nhà gần đó xin nước mà uống đầy một bụng rồi ra lộ ngỏ khoanh tay đứng gờ cây gạo mà chơi. Nó nhớ mấy lời của Tư Tiên chưởi cha chưởi mẹ nó thì nó buồn tủi tức giận hết sức. Nó muốn trở xuống Saigon kiếm thằng Q rồi rủ nó dắt nhau mà đi, không biết đi xứ nào, đi đâu cũng được, miễn là thoát khỏi tay Tư Tiên là một người hay đạo bói ông bà cha mẹ nó, nên nó oán hận lắm. Mà chị Châu đã hết đau hay chưa ? Nếu chỉ còn đau, thì đi sao được, bởi vì thằng Q nó nói nó đợi chị mạnh rồi nó mới dắt đi, chứ nó đi mà bỏ chị ở lại bị đòn bị bộp hoai, thì tội nghiệp chi lắm, nó đi không được. Còn sợ một nhà chị Châu đã mạnh, thằng Q với chị đã dắt nhau đi rồi, nếu hai đứa nó đi mất rồi mình đi với ai.

Thằng Hồi ngồi suy tới tính lui, nó nghĩ người ta cứ chưởi rủa đánh đập mình hoài, mình còn ở đây làm chi nữa, mình đi ra hoặc may gặp bà má mình, chờ ở đây thì làm sao mà kiếm cho được. Nó nhứt định phải đi, song còn dự-dự chưa biết đi bữa nào. Nó nghĩ việc đó một hồi nữa, rồi quyết đoán sáng bữa sau Tư Tiên đi bán, thằng Lành đi làm, nó ở nhà một mình, nó sẽ bỏ nhà mà trốn. Nó tính xong rồi nó vừa đứng dậy đi chơi, chẳng hiểu vì cơ nào nó giũn mình hai ba cái rồi bắt ngáp như lúc buồn ngủ vậy, mà trên đầu lại nặng trĩu-triệu. Nó ngồi lại rồi khoanh tay, gục mặt, nhắm mắt. Cách một hồi cặp mắt nó mở không ra, mà đầu cổ mình mẩy nó lại nóng hầm. Nó dựa lưng vào gốc cây gạo mà chịu, ai đi ngang qua

thấy thẳng nhô ngời khoanh tay gục đầu cũng tưởng nó ngủ.

Đến chiều tối thẳng Hồi trong mình càng thêm nóng, trên đầu càng thêm nặng. Nó vén gốc cây đứng dậy rồi ráng thẳng thẳng đi về nhà. Nó bước vô cửa, Tư-liền ngó thấy bên ngoài rằng : « Đờ mả dịch, bày giờ nó mới về. Đành nó rồi nó gần lầy, không chịu về ăn cơm. Thấy kẹ, để bỏ đói nó một bữa cho nó biết chừng. »

Thằng Hồi không nói đi nói lại, lần đi lại góc ván phía trong vách mà nằm chèo-queo, Thằng Lành ở đằng sau đi ra. Tư-liền biểu nó sập cửa tắt đèn mà ngủ. Thằng Lành làm y lời mà nằm chưởi trên bộ ván chung với thằng Hồi, song nó nằm đầu đằng này. Thằng Hồi nằm mé-man không biết chi hết. Đến khuya nó khát nước quá, nên ráng ngời dậy : « Muốn đi múc nước uống mà đi không nổi. Ngoài sân mặt trăng rõ ràng. Vì vách thưa nên yếu sáng dội vào nhà ngó thấy rõ ràng. Thằng Hồi tỉnh mựn thấy thằng Lành đi múc nước giùm. Té ra nó dóm chỗ thẳng Lành nằm hồi hôm, thì bộ ván bỏ trống trơn, không có thằng Lành nằm đó nữa. Nó cũng thế nên phải nằm xuống mà nhịn khát.

Đến sáng thẳng Hồi mở mắt dóm cùn trong nhà thì sau trước vắng-teo. Tư-liền với thằng Lành đã đi rồi. Nó ráng đi múc nước uống rồi lên nằm lại chỗ cũ, đầu chồm nặng mình cũng nóng hoai. Tư Tiên đi bán về hồi nào nó không hay. Đến chiều thẳng Lành về, bước lại rõ đầu nó, đỡ áo nó lên mà coi, rồi đi vô trong nói với Tư-Tiền rằng : « Nè, thằng Hồi nó lè. » Trái đầu nó nóng hực, mình nó có mục đỏ đỏ mà đầy trạc. Phải coi chừng, kéo không xong da. » Thằng Hồi nghe Tư-Tiền đáp rằng : « Có trái hay sao ? Đầu đi giũm ra ruồng bứt đi buổi rạ về dặng sặc cho nó uống, chứ ai biết thuốc gì bây giờ. »

(Còn nữa)

VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhưit, bên-bên nhưit, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng : Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra đang.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiệt, động thì rẻ rẻ, tiếng thì khan-khan nghệt-nghệt, khi nào cũng giống động ông già khó-khẽ trong ông. Chớ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đĩa chạy bằng kim sắc, hay hơi điện-khí đã khá rồi, mà mới đây hàng Pathé lại hơi bán Annam, lại dùng máy Vô-tuyến-điện mà lầy; thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Hiện bây giờ đĩa hát kim-thời nhất là đĩa hát Pathé Vô-tuyến-điện. trông đồ có con gà.

Đàn-bà khôn thì làm gia-đình vui-vẻ và nên sắm máy hát PATHÉ. Chớng khỏi đi chơi làng phỉ, con cái tuy là chơi mà mở mang trí não.

Máy hát dù thờ, đĩa hát Vô-tuyến-điện bán tại :

PATHÉ-ORIENT

10, Boulevard Charner. — SAIGON

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thử sữa này là dường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

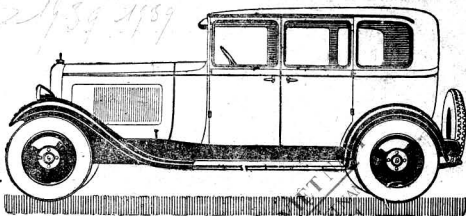
Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

C^{ie} de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatini cũ),

N^o 12, Boulevard Charner — SAIGON

Xe tốt hơn hếtGiá rẻ hơn hếtBán chịu 1 nămXe trầnXe LimousineXe 7 chỗ ngồi**C4****CITROËN****C6****ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE****"AUTO-MALL"****Hanoi - Saigon - Pnompenh****Quý Bà, Quý Cô, xin lưu ý!!****Nỉ đen,** thật mỏng, mình thật mượt; dễ may cho quý bà, quý cô trong mùa mưa, mùa lạnh này, tưởng thật quý hóa vậy.**Mền lông chiên** (laine) thứ tốt hảo hạng, 2 da mình dơi rộng lớn; dùng trong mùa mưa này thật là phải cách.**Mền nỉ** trắng lớn, và có bông màu xanh đỏ v... bán rẻ rao hàng có 5\$00 một cái.**Valises da thật** Valises da đầu công có bán song phần nhiều là da giả làm bằng giấy, muốn kiếm thứ **Da thật** dùng lâu xin mời lại hiệu:**NGUYỄN-VĂN-TRẦN****94-96, B^d Bonnard, Saigon****Giấy thép nói số: 178**

Đại-lý độc-quyền



HÀNG

BOY-LANDRY

**Saigon — Haiphong — Hanoi
Thakhek — Shanghai**